

TRUNG BAC



NGUYỄN-ĐOÀN-VƯỢNG
CHỦ-TRƯỞNG

SỐ “KHAI-MẠC HỘI-CHỢ”

Quang-cảnh Hội-Chợ Hanoi ban đêm

Ảnh TRẦN-ĐÌNH NHUNG
Số 90 - Giá 1.054đ
7 DÉCEMBRE 1941

Hội chợ Đầu vào Hanoi năm nay

Cuộc Ấn- chiến kinh- tế hiện đang diễn- ra lần này, có ảnh hưởng rất sâu xa đến nền kinh- tế Đông- Dương.

Bị lay chuyển đả-đội, nền kinh- tế ấy thịnh- lâm phải bước vào một tình thế mới. Xưa nay vẫn chắc vào lưng người, Đông-Dương, ngày nay, phải lo tự sống bằng sức mình.

Bởi vậy trong lúc khó khăn này, Chính-phủ không ngại ngùng tổ chức một cuộc « Hội chợ Trưng-bày » để những nhà sản xuất và những khách hàng thấy rõ « bản sắc kinh tế » trong lúc này và ở thị trường này, phải xoay về chiều nào là phải. Người đi xem hội chợ cần phải biết rằng mục đích hội chợ không phải để bán hàng hóa cho nhiều hay là để làm cho vui lòng người. Không, mục đích của nó là trình bày nền kinh tế Đông-dương trong đó các ngành: kỹ- nghệ, thương- nghiệp, khoáng- chất, kỹ- nghệ, tiểu- công- nghệ, mỹ- thuật, và hơn nữa, bày tỏ cho ai nấy được thấy rõ những công- cuộc lớn lao của Chính- phủ đã làm, đương- làm và sẽ làm, bất- cứ về phương- diện nào để cho sự bồi- đắp kinh- tế ngày thêm hoạt- động và tiến- phát.

Sự giao- dịch thông- thương không được thông- đồng bên- giới, sự sản- xuất bị chiến- tranh làm đình- trệ đã bắt- buộc Đông- dương phải tạm- bỏ

VIỆT- NAM NỮ HIỆP LÀ AI ?

Cô Nga dám chêt một tướng giặc

Hắn các ngài không ngờ trong bạn gái Việt-Nam lại có một người có eo mru và dẫu lực giết chêt được một tướng giặc khách để giữ toàn danh tiết — Người con gái lệ làng ấy là cô Nga. Các ngài đón xem trong quyển « Giặc Cờ đen » do rung Bắc-thư-xã sẽ xuất bản nay mai, tường thuật câu chuyện đáng ghê, đáng kinh, đáng phẫn- ỷ với nhiều chuyện rùng- rợn lạ lùng khác. Cô Nga nhà ta còn tài tình hơn mấy những gái lệ trong chuyện kếm hiệp Tàu !

Có ảnh hưởng gì

dối với

Nền kinh tế Đông-dương

thị-trường Âu-châu, thứ nhất là Chính- quốc. Về những hàng xuất- cảng, tất- nhiên ta phải tìm- thị-trường mới hoặc cũ ở Thái- bình- dương. Về những hàng nhập- cảng, nếu ngoài những thứ bán cho ta nhiều- bạn hàng ở Viễn- đông không đủ sức bán hoặc có những thứ hàng họ không bán cho ta mà xưa kia ta phải mua của các bạn hàng Âu- châu thì tình- liệu ra sao ?

Đông- dương phải trù- tính để đủ sức « tự- cung »

Chính- vì những « khuyết- điểm quan- trọng » ấy, Chính- phủ đã trù- tính thì hành một chương- trình kinh- tế mới, rất lớn- lao mà phần quan- trọng là không phải là « kỹ- nghệ hóa » (industrialisation) vậy.

« Kỹ- nghệ hóa » mà thì hành- được, ta thấy sự- ích- lợi đầu- tiên cho xứ- sở là bớt- được nạn- nhân- mãn ở các- miền- đồng- bằng, Bắc — Trung- kỳ. Nhân- công vẫn không- thiếu, Đông- dương ta không- phải là không- giàu- nguyên- liệu. Có- thiếu- chăng- nữa là thiếu- máy- móc của kỹ- nghệ ta chưa- thể mua- được ở Âu- Mỹ bởi- sự- vận- tải- lệ- liệt.

Nhưng trong sự- thì hành- chương- trình « kỹ- nghệ hóa », việc- khó- khăn mà ta gặp- trước- hết- lại là vấn- đề tài- chính ; làm- những công- cuộc kỹ- nghệ lo- tát, phải- cần- hùn- vốn- rất- lớn. Một- cây- không- lam- lên- non thì- sức- một- người — dù- người- ấy là nhà- đại- kỹ- nghệ, đại- tư- bản — cũng- không- thể- làm- nên- công- cuộc. Phải- tổ- chức- nghiệp- đoàn, phải- có- động- việc- lập- hội- kế- xã- theo- quy- tắc Âu- Mỹ mới- mong- có- vốn- lớn. Những- việc- ấy, người- mình- nên- thử- thực- rằng- còn- kém- xa- người- Âu- Mỹ.

Trong- ngành- kỹ- nghệ, dù- đoán- thế- chúng- ta- quá- chưa- đủ- sức- tự- gây- dựng- công- cuộc- ấy, nếu- không- có- sự- đỡ- đầu- của- Chính- phủ.

Tuy- nhiên- trong- ngành- nông- nghiệp, ta- đã- thấy- chính- phủ- cho- lập- ra- khắp- mọi- tỉnh- trong- toàn- hạt- Đông- Dương- những- nhà- Nông- Phố- ngân- hàng (banque agricole) để- giúp- nông- gia

về- phương- diện- tài- chính, những- nông- nghiệp- hợp- tác- xã (cooperative agricole) để- giúp- các- nông- gia- về- việc- mới- giới- việc- cổ- động, việc- tiêu- thụ. Và- chúng- chính- phủ- cũng- đã- đặt- ra- quỹ- tiểu- công- nghệ (crédit artisanal) để- giúp- đỡ- và- khuyến- khích- tiểu- kỹ- nghệ. Chính- phủ- cũng- đã- tìm- cách- khuyến- khích- kỹ- mỹ- thuật, thật- là- một- triệu- chứng- đáng- mừng- cho- Đông- dương- vậy.

Một- điều- mừng- hơn : trong- dịp- Hội- chợ- năm- nay, chính- phủ- sẽ- định- cấp- bằng- hoặc- thưởng- tiền- cho- những- thứ- xuất- sản- tạo- ra- bằng- nguyên- liệu- trong- xứ- mà- được- tinh- xảo. Việc- khuyến- khích- ấy- rất- có- ảnh- hưởng- cho- kỹ- nghệ. Tuy- vậy, thế- vẫn- chưa- đủ.

Chúng- tôi- tin- rằng- trong- chương- trình « kỹ- nghệ- hóa ». Chính- phủ- cũng- đã- dự- định- lập- quỹ- kỹ- nghệ (crédit industriel) để- giúp- đỡ- các- nhà- kỹ- nghệ- có- những- sáng- kiến- chế- tạo- hàng- hóa- với- những- nguyên- liệu- trong- nước- mà- sức- về- tài- chính- chưa- đầy- đủ- hoặc- tự- cách- chuyển- môn- hóa- hẳn- được- thông- thạo.

Trong- lúc- tình- thế- khó- khăn- này, nếu- chính- phủ- thì- hành- ngay- việc- kinh- tế- chi- huy (économie dirigée) thì- những- kỹ- nghệ- lớn- chế- tạo- bằng- nguyên- liệu- về- nông- sản, lâm- sản, khoáng- sản, bằng- kim- khí, bằng- cao- su, bằng- chất- hóa- học- mới- mong- phát- triển- một- cách- mau- chóng- được.

Nếu- được- như- thế- Đông- dương- có- thể- hy- vọng- tự- cung- được- một- cách- hoàn- toàn- về- những- hàng- hóa- đương- thiếu- hỗn- gầy- ra- bởi- Ấn- chiến. Sự- hoạt- động- trên- thương- trường- trong- xứ- cũng- như- sự- giao- dịch- với- ngoại- quốc (xuất, nhập- cảng) sẽ- vì- đó- mà- thịnh- vượng.

Mở- một- kỹ- nguyên- mới- cho- nền- kinh- tế- Đông- dương, hội- chợ- năm- nay- sẽ- chỉ- dẫn- rành- mạch- cho- các- nhà- doanh- nghiệp- biết- rõ- những- bạn- hàng- cũ- và- những- bạn- hàng- mới, những- thứ- hàng

gi- mình- cần- phải- mua- và- mua- ở- đâu, những- thứ- hàng- gi- mình- cần- phải- bán- mà- bán- ở- đâu, những- thứ- hàng- gi- mình- cần- phải- sản- lấy- bằng- nguyên- liệu- xứ- mình- để- thay- những- thứ- hàng- đương- bị- khan- thiếu- đắt- đỏ.

Hàng- trưng- bày- ở- Hội- chợ- về- mặt- tiêu- thụ- ra- ngoại- quốc- như :

a) Gạo, bắp, dừa- là- các- thứ- hàng- vẫn- bán- sang- thị- trường- Âu- châu- và- Chính- quốc- nay- phải- đình- trệ- vì- chiến- tranh- thì- sẽ- có- khách- hàng- mới- hoặc- cũ- ở- Viễn- đông- như- Nhật, Tàu- vẫn- vẫn- thay- vào.

b) Cao- su- có- thể- điều- đình- bán- cho- Nhật- Mỹ- bạn- hàng- cũ- bằng- những- số- gắp- lên.

c) Các- sản- vật- tiêu- thụ- ở- các- xứ- Thái- bình- dương- như- than- đá, mực- sục, gỗ- sơn, quặng, cá, trứng, thiếc, hồi, hồ- tiêu- muối- vẫn- vẫn.

Còn- về- hàng- của- các- ngoại- quốc- trưng- bày- ở- hội- chợ- này, ta- sẽ- nhận- thấy- nhiều- thứ- trước- kia- vẫn- mua- của- Âu- châu, mà- hiện- giờ- ta- đương- thiếu- như : các- đồ- chế- tạo, các- chất- hóa- học, len, vải, lụa, tơ- nhân- tạo, sợi, bông, thực- phẩm- v.v.v.v.

Những- nguyên- liệu- của- xứ- mình- cần- dùng- cho- sự- chế- tạo- hóa- vật- hiện- thiếu- thốn ; những- ngành- kỹ- nghệ- nào- cần- phải- mới- mang- ngay- để- bù- đắp- vào- sự- nhu- cầu- trong- xứ.

Cuộc- huy- động- kinh- tế- lớn- lao- này- của- toàn- xứ- Đông- dương- sẽ- là- một- dịp- rất- tốt- cho- các- nhà- doanh- nghiệp- về- các- ngành- thương- mại, nông- nghiệp, kỹ- nghệ- trong- xứ- về- điều- tra- kỹ- cứu- về- quốc- gia ; lại- là- một- dịp- khích- thích- thanh- niên- học- những- mớ- kiến- thức- danh- mà- quan- về- các- nghề- thực- nghiệp- là- những- nghề- có- ích- về- tự- cường- cho- dân- nước.

NG- PHÚC- LỘC

7 DÉCEMBRE 1941 Đức Bảo- Đại ra xem Hội Chợ

Nhà- nhiếp- ảnh- Võ- An- Ninh- sẽ- theo- rồi- Ngài- để- chụp- ảnh- và- một- nhà- bình- bút- riêng- sẽ- tường- thuật- trên- số- báo- sau. Trong- số- ấy, chúng- tôi- nói- đến :

TRUNG-KỲ CỬ VÀ MỚI

Những- tài- liệu- chưa- mấy- người- được- biết- có- tranh- ảnh- chưa- thấy- in- bao- giờ- trên- báo

Mắt một hào mà

ĐƯỢC ĐI KHÁP ĐÔNG-DƯƠNG

Hồi 9 giờ rưỡi sáng hôm chủ nhật 30 November vừa rồi lễ khai mạc Hội chợ lần thứ 15 tức là cuộc Hội chợ triển lãm 1941 đã cử hành một cách rất long trọng do quan Toàn-quyền Đông-dương chủ trì.

Ở dọc nhiều đường phố có giồng cột cờ và trước tất cả các nhà cũng đều có treo cờ ba sắc và cờ vàng đỏ của nước Việt-nam. Trên các ngã đường đi đến khu Hội-chợ người đi xem đông đặc. Buổi sáng hôm ấy trong sáng lạ lùng; tại hạ địa và những cơn gió bắc bắc hua thổi thoảng lại thổi lại gây một sự dễ chịu cho mọi người. Có lẽ tạo hóa cũng muốn giúp cho cuộc Hội chợ — Triển lãm Hanoi được kết quả mười phần rực rỡ! Tại khu Hội chợ ở đường Gambetta và đầu phố Richaude, người đứng xem lại càng đông hơn không thể nào chen chân lọt được. Tuy việc dùng ô tô giữ lúc không hoảng này rất hạn chế mà số xe đậu trước cửa Hội chợ cũng chiếm một khu khá rộng. Các cảnh binh và lính mới tham phải khó nhọc mới giữ được trật tự.

Hồi 9 giờ rưỡi lúng lắt đoàn xe quan Toàn-quyền và các quan chức đến thăm Hội chợ. Triển lãm từ phía đường Richaude đi lại có một lính kỵ mã mặc nhung phục đi hộ vệ và từ từ tiến vào cửa lớn Hội chợ có M. Bailleuf Hội trưởng phòng Thương mại và các hội viên cùng ban tổ chức Hội chợ do M. Macolouge đứng đầu đến tiếp và toàn thể khổ xanh dàn hai bên đường chính đi vào Hội chợ bằng sáng chào.

Các quan chức đi thẳng về phía bảo tàng Maurice Long. Giữa lúc đó hai lá cờ Pháp, Nam lớn kéo lên cao bay phấp phới trước ngọn gió bắc và phương nhạc trại khổ xanh

... để xem phong tục, y-phục, sản vật, kỹ nghệ, tiểu công nghệ, thương mại, canh nông. Hội chợ Hanoi là một cuộc biểu diễn vĩ đại về kinh tế, lịch sử và văn hóa nước Việt - Nam

thời bài chào cờ và tiếp đó là bài Quốc - ca. Mọi người đều đứng nghiêm chỉnh lặng ngắt nghe bài « quốc ca »

mắt ngược nhìn một cách thành kính lên bức vẽ truyền thần lớn của Thống-chế Pétain — chủ tịch của nước Pháp và linh hồn cuộc cải tạo của đế quốc Pháp ngày nay — treo cao trên phía trước lâu đài trang-trưng của Hội-chợ.

Sau bài Quốc ca Pháp đến các bài quốc ca Việt-nam, Cao-miên và Ai-lao nghe có vẻ êm đềm và du dương hơn. Cùng đi với quan Toàn-quyền có Decoux phu nhân, quan Phó Toàn-quyền Gautier và phu nhân, quan Giám đốc sở Kinh-tế Đông-dương Ủy-viên thủy-quân Martin, thiếu tá Jouan Chánh vệ phòng quan Toàn-quyền, M. Haelewyn Đông lý văn phòng và các nhân viên khác trong văn phòng. Khi quan Thủ hiến đến nơi tại Hội chợ đã có nhiều quan chức đợi sẵn trong số đó chúng tôi nhận thấy quan Thống-sứ Bắc kỳ Pierre Delisle, đại sứ Phương-Trạch đặc phái Nhật ở Đông-dương, M. Yokoyama trưởng phái bộ kinh tế Nhật, M. Ogawa Tổng lãnh sự tại phái bộ Nhật, quan Võ hiến Hoàng trọng Phu, quan Tổng đốc Vi văn Định, các quan Chánh các sở thuộc phủ Toàn quyền v. v. . .

Khi quan Toàn quyền và các quan chức vào « lâu đài trang-trưng » thì M. Bailleuf Hội-trưởng phòng Thương-mại đứng trước bức tượng bán thân của Thống-chế Pétain đọc diễn văn. M. Bailleuf nói rõ chính quan Toàn quyền Decoux là người đã có sáng kiến về cuộc Hội chợ — triển lãm 1941. Hội chợ này mở vào giữa lúc mà xứ này đang trải qua một thời kỳ khủng hoảng do cuộc thế-giới chiến-tranh và tình hình đặc biệt Viễn-dông gây ra làm cho Đông-dương ở xa chính quốc

nghư bị lẻ loi và vì đó phải tìm cách thông thương với các xứ khác ở miền Đông Á. « Trình bày ngài cuộc Hội chợ triển lãm khai mạc hôm nay cũng chẳng khác gì tàn dương ngài, về công cuộc đó vì chính ngài đã vạch rõ những điều đại cương và đã có sáng kiến đổi một cuộc thi về tiểu công nghệ thành một cuộc biểu diễn lớn lao về kinh tế, lịch sử và văn hóa như chúng ta trông thấy ngày nay ».

Đoạn M. Bailleuf nói đến những sự khó

khó hơn cái sản nghiệp rất dồi dào và phức tạp của ta để ta có thể càng ngày càng cung cấp thêm đủ cho sự cần dùng của mọi người ».

Kết luận quan Thủ-hiến yêu cầu Đông-dương nên đề tay vào công việc đó. Xong bài diễn văn, quan Thủ-hiến các quan chức và các thân hào ra đứng ở trước thêm viên bảo tàng để nghe các nữ học sinh Pháp hát bài ca « nước Pháp mới » với một giọng vừa hùng hồn vừa cảm động.

Sau đó, quan Toàn quyền với các quan chức mới bắt đầu đi xem Hội chợ có M. Bailleuf và tổng ủy viên Hội chợ là M. Macolouge người đã đứng trong nom công cuộc tổ chức Hội chợ trước hai kỳ gian đại (1938-1941) ở Luông-dầu.

Một điều mà ai bước chân vào Hội-chợ triển lãm năm nay đều phải nhận thấy cuộc biểu diễn năm nay tuy ư ư ca về các phương diện kinh tế, xã hội, lịch sử văn-hóa mà trái với những lần khác đều đã xong một cách hoàn toàn và không có cái gì bỏ dở, cả đến những cái nhỏ nhặt. Tuy thế mà các công cuộc đó lại có vẻ cần thận, đầy đủ nhưng vẫn



Photo Võ-An-Nhĩ

Trước khi vào khai-mạc Hội-chợ, quan Toàn-quyền Decoux bắt tay chào mừng đặc-sứ Nhật Phương-Trạch đến dự lễ.

khẩn mà ủy ban tổ chức phải vượt qua để thực hành cuộc Hội chợ triển lãm năm nay. Ông nói « công việc của ủy ban chỉ là việc thực hành cái chương trình đã vạch rõ và liên lạc, khuyến khích những người có ý chí, thực hiện những cái hay đang chờ ý, cảnh độ những sự nhọc nhằn và làm cho người ta tin hẳn vào ý nghĩ của ngài và của chúng tôi, nơi tôi lại để gây nên cái không khí này, nếu không có thì không thể làm gì được, ở trong sự tin tưởng rất cần cho kết quả của mọi công cuộc ».

Về ý nghĩa cuộc triển lãm M. Bailleuf nói cuộc Hội chợ triển lãm này không những là một dịp cho Đông-dương đánh dấu sự cố gắng lớn lao trong cuộc chiến đấu để sinh hoạt mà còn là để tự sự liên lạc sâu xa và không thể chia rẽ được với Chính quốc ».

Quan Toàn quyền Decoux đã đọc diễn văn đáp lại để cảm ơn tất cả những ai — các công sở và tư gia — đã giúp vào việc thực hành cuộc triển lãm này và yêu cầu rằng mọi người ở xứ này đều quay về những việc « thực hành kiến thiết » để cho « lợi dụng một cách hoàn



Photo Nguyễn-duy-Kiến

Quan Toàn-quyền Decoux, quan Thống-sứ Delisle cùng các quan-chức đang chào cờ trước viện bảo-tàng Maurice Long.

giản dị và rất dễ hiểu. Một công cuộc lớn lao và phức tạp như thế mà hoàn thành được đúng ngày đã định, thật là một sự cố gắng lớn của ủy ban tổ chức và tất cả các sở, các đoàn thể, các tư gia đổ vào Hội-chợ triển lãm.

Chúng tôi không thể nào trong một bài báo mà tả hết được những cái đặc sắc của Hội chợ triển lãm năm nay. Ai tự phụ làm được việc đó, tất phải là hạng kỳ tài... tài về môn khoái lạc! Chúng tôi xin lần lượt đưa các độc giả ở xa không có dịp về Hanoi xem

qua Hội-chợ để chúng ta cùng tìm hiểu những cái cần biết trong cuộc biến đổi lớn lao đó.

Ta có thể nói là cả xứ Đông-dương đều thu nhỏ trong khu Hội-chợ đường Gambetta từ tận sự địa dư các nội giòng, phong tục, các lối y-phục, các sản vật, các kỹ-nghệ và tiêu công nghệ và các sự hoạt động về thương mại, canh nông v.v... Năm xứ trong cõi Đông-dương, hầu hết các tỉnh Bắc-kỳ, các công-sở lớn của, chính-phủ từ sở Công-chính, sở Bưu-điện, sở Kinh-tế, sở Khoáng-chất, sở Canh-nông, sở Y-tế, sở Xe-lửa, trường Viễn-đông bác cổ. Viện Pasteur cho đến các cơ quan về thể thao, báo chí và thanh-niên, phường Canh-nông Bắc-kỳ cũng đều có những gian hàng riêng rất đồ sộ và đẹp ý vị.

Chúng ta cứ đi thăm một gian hàng riêng thì ta lại thấy rõ sự cố gắng của tất cả mọi người và công phu tổ chức của các người đã cố công vào việc dựng lên và xếp đặt trình bày trong các gian hàng đó. Ta lại thấy rõ sự hoạt động của các công sự từ công việc khảo cổ của trường Bác cổ, công cuộc mở mang và

cải tạo công tác trong xứ của sở Công-chính, những con đường xe lửa xuyên Đông-dương và qua các xứ của sở Thiết-lộ công cuộc Y-tế và về sinh trong dân gian cho đến việc tăng thêm sự xuất sản mở mang về canh nông và thương mại của xứ ta.

Một sự đặc sắc nhất trong hội chợ năm nay mà tất cả ai cũng phải đề ý đến mà tưởng cần phải nói rõ là các sản vật và đồ chế tạo trong xứ dùng để thay vào những thứ hàng hóa mà từ trước ta vẫn phải mua của nước ngoài.

Trong bài diễn văn khai mạc Hội chợ quán Toàn-quyền đã chú ý đến các thứ hàng đó và nói rằng:

« Từ nay hàng trăm ngàn litres rượu đốt máy và dầu để thay vào dầu ngoại quốc đã đem ra thị trường. Người ta đã giồng được ngàn ngàn mẫu cây iac và cây thầu dầu và từ năm 1942 ta sẽ có ngay trong xứ một phẩm lớn số bông cần dùng cho nghề dệt lụa ta. Hàng ngàn tấn gỗ đã dùng để đốt than thay củi chày mây và lọc thành hơi than.

Các chất như soude, acide acétique, kyanin, chế tạo trong xứ đã đem dùng trong các kỹ-nghệ, các đồn-diễn và các nhà thượng.

Chúng ta có thể nói chắc rằng Đông-dương đã toàn thắng trong trận mà xứ này phải dự vào. Ngoài những thứ kể trên này về các thứ nội hóa dùng để thay vào những chất cần dùng mà ta phải mua ở ngoài ta còn có thể nói đến nhiều thứ đồ chơi và máy móc nhỏ hoặc các máy dùng làm khí cụ cho thợ thuyền, các thứ đồ khóa, các đồ dùng bằng sắt, gang, thép, đồng, kẽm... trong nhà mà hiện nay người mình đã chế được một cách rất tinh xảo và đem bày ở Hội-chợ tại khu tiểu công-nghệ.

Chúng ta lại có thể đi quanh khu Hội-chợ mà toát-yên được cái công cuộc khai hóa rất lớn lao về đủ phương diện của người Pháp và kết quả của sự hợp-tác chặt chẽ giữa người Pháp và người bản xứ trong cõi Đông-dương hơn nửa thế-kỷ nay.

Hội-chợ triển lãm lại tỏ cho ta thấy rõ sự sống mạnh mẽ của xứ Đông-dương một triệu chứng của tương-lai tốt đẹp xứ này.

Ài là người đề ý đến các sản vật, các sự hoạt-dộng, các việc mở mang và đến giang-sơn gần vóc của bán đảo Đông-dương đều nên đến thăm Hội-chợ triển lãm năm nay vậy.

HỒNG-LAM

Gian hàng Nam-Kỳ có gì lạ?

Sau khi xem qua một lượt cuộc triển lãm của nhà Học chính và của trường Bác-cổ Viễn-dông (gian Học-chính và gian Đông-dương thời cổ) tổ chức trên viện bảo-tàng Maurice Long, quan Toàn-quyền Decoux cùng các quan khách xuống thăm gian hàng Nam-kỳ đầu tiên.

Nam-kỳ là một thuộc-địa của Pháp, là cõi đất mà vua Gia-Long đã nhượng cho Pháp-quốc để thù công, nay được coi là « con cưng » trong năm xứ Đông-pháp. Đó cũng chẳng phải là một điều lạ, và cũng không phải là một điều đáng ghen.

Quan Thủ-hiến Đông-dương thăm Nam-kỳ trước tiên là làm một việc rất hợp tình hợp lý.

Nhưng đó là chuyện khác. Trong bài này chúng ta muốn biết rõ xứ Nam-kỳ do gian hàng của xứ ấy tay Hội-chợ.

Trước hết Nam-kỳ là một xứ ruộng đất phì nhiêu, có những ruộng mênh mông, thẳng cánh cò bay, chứ không chia tít muôn ngàn thửa nhỏ hẹp như ở ngoài Bắc ta. Lâu nay thường ngoài ta vẫn phải mua gạo Nam-kỳ ra ăn. Nền người ta vào gian Nam-kỳ chủ ý từ ước hết đến các giống thóc gạo, bày san sát rất nhiều. Có làm thử thóc gạo hạt tròn và đẹp, trắng như hạt ngọc khác hơn thóc gạo ngoài ta.

Thứ nữa Nam-kỳ là đất cao-su. Những bức màn màu trắng hơi cao-su lủng lẳng mà chạm vào đầu ta như nhắc cho ta nhớ đến cái nguồn lợi mới và lớn đó của đất Đông-Nai.

Và là xứ nước mắm. Thật vậy vào gian hàng

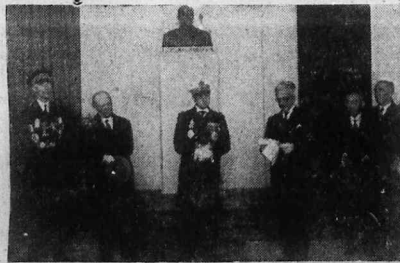


Photo Vũ-An-Ninh.

Quan Toàn-quyền Decoux, quan Thống-sứ Delsalle đang nghe ông Bailleul chủ-tịch phòng thương-mại Hanoi đọc chúc từ tại phòng tiếp khách ở viện bảo-tàng Maurice Long.

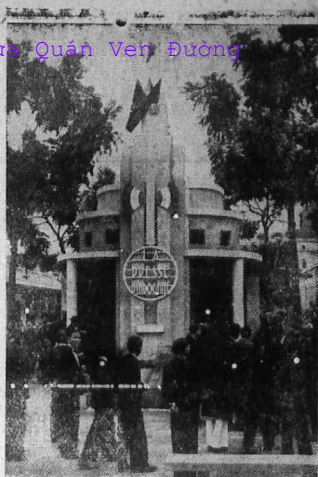


Photo Studio Phú
Gian Bảo-chi Đông-dương.

này, mùi nước mắm đưa ra ngào ngào. Nước mắm đã thành một thứ thực phẩm cần ngấm với gạo ăn hàng ngày. Người mình đều là những người nghiện nước mắm cả. Nhất là nước mắm Hà-Tiên và Phú-Quốc thì lại có tiếng xưa nay. Chính là thứ nước mắm mà xưa vua Gia-Long lúc còn lưu-lạc vẫn ưa dùng và khen là khá-khẩu.

Bạn tôi là một nhà mỹ-thuật, một họa-sĩ vẽ tranh sơn dầu, không chủ ý đến lời tôi, cứ cầm đầu xem những nét vẽ khác và nước men trên các lọ sành của Biên-Hóa. Bạn tâm tác khen là rất mỹ-thuật. Mỹ-thuật từ nét vẽ kiểu trang hoàng c o tới nước men thật đều và đều-dàng.

Tôi trở cái tôi bày đồ đổi-mổi là - Tiền chạm trổ rất khéo. Người ta nói: đó toàn là do bàn tay thợ Bắc tạo ra.

Nhưng lãnh và sa-tanh Goup Giadin và những thứ tơ lụa của các hạt Châu-Độc. Vinh-Long Pa-Tu?

— Đẹp thật, đẹp thật, nhưng phải cái móng-mảnh nhẹ-nhàng quá.

— Ô hay! bạn không biết Nam-kỳ suốt năm trời nóng ư? Ở đâu, người ta phải cung sự như-cửa và chiều theo thị-cộng của dân nơi ấy. Những hàng tơ lụa Nam-kỳ, nhất là sa-tanh và llin anh báo kếm gì hàng Bombay? Có lẽ những hàng Nam ấy, ta vẫn dùng và vẫn làm với hàng Bombay, cũng nên.

Phương-pháp trị bệnh ho lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh ho lao của ông bà để lại hay quá. Xưa nay chỉ để giúp cho người ở thôn lán. Nó trị bệnh như thế mau lắm; còn bệnh thì nặng như: 2 chỉ vai đã nuối lên; tiếng nói đã tắt; đặc tai vô lung nghe phải bị đắm vướng lâu ò ò; một tuần suốt ngày và nóng lòng liên-miên tới cho uống thì chỉ thấy khò và bớt một lực cho không hết. Còn như bệnh ho chưa thì nặng như nói trên có những chứng ho không như: ho ra máu, ho khan, ho đờm, ho gió ho phong vân vân... thì uống mau lành lắm. Tôi người bị, bị bệnh đồng phải từ ngược thì uống càng mau hơn. Có nhiều người đồng thấy hay khuyên khích tôi làm ra bán khắp nơi cho ai cũng được; ai uống 1 phương thuốc này mặc quí nếm thì không muốn; ai người ta khuyên khích tôi và tôi nghĩ lại có nhiều bệnh tởn bạc ngàn mà không hết thì thuốc này sanh cũng không mắc gì, nên tôi làm ra và chia nhem mỗi về uống mỗi tuần thì giá 12500. Tôi theo bệnh uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần liền bình. Dùng thuốc này rồi người còn phải có cách kiêng cử và ăn cho mau ăn và phương pháp làm cho phổi mau tươi nhuận bình mới mau lành. (Tôi có chỉ rõ trong tạp). Trong hộp có hai thứ thuốc uống: 1 thứ uống nhiều trường đồng đờm trong phổi ra đại trường; 1 thứ bỏ phổi trị ho. Vậy ai muốn mua xin viết thư đề:

M. Nguyễn-văn-Sáng

(Cụ Hương - Giáo lang Tân - Quốc (Cần-Thơ)

Bol e postale n° 10

Mua mandat hoặc bằng cách lãnh hóa giao ngân cũng được. NOTA - Người lo lường, có việc ăn sâu, lo tâm; hoặc người làm việc gì người lo một chút không vận động; sanh một nhọc, ốm yếu, mất sức, thành lao uống phòng ngừa tốt lắm. Tôi có cho nhiều người uống thì thấy mạnh mẽ, ăn ngủ ngon có da thịt.

Một người trở vào hàng chông sà-phòng cao gút !

— Ở sà-phòng trắng mà cũng trưng bày !

Không, ông ạ, đó không phải là sà-phòng đâu. Đó chỉ là một nguồn lợi, hay một kỹ-nghệ của Nam-kỳ.

Nam-kỳ là đất dừa, ai cũng biết. Dừa ở Nam kỳ nó như trái ở Bắc ta. Sầu dầu dừa, người ta làm sà-phòng rất tiện và rất lợi. Cho nên, về sức sản-xuất sà-phòng, các xứ trong Đông-dương đều phải thua kém Nam-kỳ hết. Thua kém về lượng (quantité) đã đành, lại thua kém về phẩm (qualité) nữa.

Chỗ kia, một bọn người xúm quanh lại xem như xem một trò vui. Người ta xem cái cầu chữ «Y» mới hoàn thành ở Saigon. Cầu này mới liền Saigon với Bà-phương Cholon. Lâu nay người ta chỉ thấy ảnh trên báo, bây giờ thấy kiểu cầu ấy thu nhỏ, ai cũng muốn xem. Đó cũng là một công trình đáng kể trong các công trình kiến trúc này: Hanoi có cầu Doumer, thì Saigon có cầu chữ «Y».

Cạnh chỗ trưng cầu có một bức chân dung thống-chế Pétain làm toàn bằng xà-cừ coi rất giống và rất lòng lẫy. Ông Đỗ-như-Lên thật đáng gọi là một nhà nhiếp ảnh bằng cách khảm xà-cừ.

Từ biết gian hàng Đồng-Nai, người ta có cảm tưởng Nam-kỳ không tiến bộ về tiểu công-nghệ ! Đó không phải lời trách. Trái lại. Lúa gạo nuôi người ta. Cao su làm giàu cho người ta. Biển cả làm lợi cho người ta. Người ta ít thì giờ nghĩ đến tiểu công-nghệ là các nghề mọn đời rất nhiều công phu và thì giờ và «cho» rất ít ỏi. Nó chỉ là cái nghề phụ của nông-dân, cái nghề gỡ gạc cái nghề cứu cơ mà thôi.

Gian hàng Trung Kỳ có những gì ?

Bốn ông tượng đá, mỗi «ông» đứng bên một chiếc vạc đồng lớn; châu vào một gian hàng ở xế cửa bên hữu viện bảo-tàng Maurice Long.

Bốn ông tượng đá và hai cái vạc đồng này, người thì bảo là đem ở Huế ra, người thì bảo là xe từ viện bảo-tàng Louis Pinot đến. Chẳng biết ai nói đúng,

Muốn xem hai ông tượng và hai cái vạc lớn đó, người ta phải đi qua hai cái threshold làm một cách

THỐNG CHẾ PÉTAIN ĐÃ NÓI :

- Lý-hội mới về xã-hội là lý-hội hoàn-toàn của dân-tộc Pháp.
- Những chủ-nghĩa tự-do, chủ-nghĩa tự-bán, chủ-nghĩa cộng-sản đều do ngoại-quốc vào nước
- Pháp; khi nước Pháp đã trấn định tinh-thần thì
- Tất-nhiên là phê bỏ các chủ-nghĩa ấy.

đơn sơ, Gian hàng được người ta trang hoàng ngay từ ngoài cửa, và trang hoàng theo kiểu cách đó chỉ có thể là gian hàng Trung-kỳ.

Ta hãy qua cái cửa có hai cánh sơn đỏ vào xem gian hàng này.

Bạn tôi nhắc nhở tôi : ta sẽ vào mua lấy ít quế Thanh, chắt là bán rẻ lắm.

Mà rõ thật, có mấy đồng bạc một kilo. Nhưng không phải thứ quế «ngọc-quế» hay «quan-quế» Thanh-hóa, mà là thứ quế bó từng bó lớn như bó vô giá ? Người ta chỉ bày cái gì có thể gọi là quế để cho khách do một ý-niệm là Trung-kỳ là xứ thổ-sơn ra quế mà thôi. Ngoài quế Thanh ta phải kể nước mắm Nghệ.

Và tôi lấy làm ngạc nhiên rằng Trung-kỳ cũng đã có tiểu công nghiệp mới.

Thật vậy, đó là điều không ai ngờ. Trung-kỳ, một xứ thơ mộng cô-kinh, như hai ông tượng đá và hai chiếc vạc đồng bày trước gian hàng, xưa nay chỉ biết làm đồ sứ đồ gốm và biết dệt nhiều dệt gấm là cùng, ai ngờ nay lại dệt được cả vải «shantung» và «tussor soie» để may âu-phục !

(Vải shantung và tussor soie đây là do tỉnh Faifoo đem trưng bày) không biết người ta có



Gian hàng của xú Cao Mên

Photo Vũ An-Ninh

nên cho là một chứng-triệu của thời-đại không ?

Thời-đại mới nhu cầu mới. Gấm và nhiều dần dần mất mốt, thì phải đem tussor soie thay vào, đó là lẽ tất-nhiên của luật đào-thải.

Xem đến một góc nọ, một ông bạn tôi chừng như mới bắt đầu học chữ nho dừng lại đọc một đôi câu đối sơn son thếp bạc, một đôi câu đối vẽ hình thư cũng như vẽ tinh thần chẳng có gì biểu-tượng được cái vẻ huy hoàng rực-rỡ hoặc cái vẻ mơ-mộng nên thơ của Đế-kinh. Đôi câu đối ấy là đôi câu đối từ thời và nhà ai treo cũng được :

Từ thời xuân tại thử

Ngồi phúc thọ vì tiên

Dịch :

Bốn mùa xuân ở trước

Năm phúc thọ là đầu

Nghe bạn tôi đọc đôi câu đối lên. Chúng tôi cũng mỉm cười, từ-biệt gian hàng Mắm Nghệ và Quế Thanh, ra cửa thấy những cô gái nho-nho xinh-xinh cũng mỉm cười ngáy theo tiên khách.

VĂN-HẠC

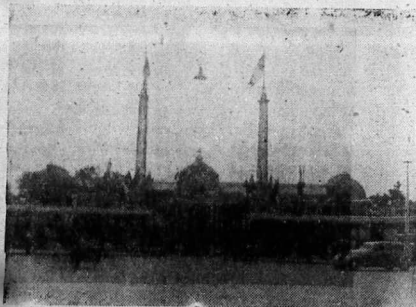
QUỐC-HỌC THU-XÁ

Đã phát hành cuốn

THI-NGHỆ

Và đương in bộ

TÂM NGUYÊN TỬ ĐIỀN



Cổng vào đây, trông thấy vào là nhà bảo tàng Maurice Long

Photo Vũ An-Ninh

Đi xem kỹ nghệ và tiểu công nghệ Bắc-Kỳ, chúng tôi đã có những cảm tưởng gì

Phải nói ngay rằng cảm-tưởng của chúng tôi là những cảm-tưởng hoàn-toàn tốt đẹp.

Thật chưa lúc nào chúng tôi thấy kỹ-nghệ và tiểu công nghệ của xứ Bắc-kỳ phát triển mạnh như chúng tôi đã thấy ở trong cuộc hội chợ trưng bày năm nay. Thứ hàng gì cũng tỏ ra rất tinh xảo, những gấm, những lụa và những vóc bày tại những gian Lai-châu, Sơn-la, Cao-hàng, Hà-giang có những màu sắc chọn rất khéo, và dệt một cách rất mỹ-thuật, tưởng hàng ngoại quốc cũng không hơn là mấy.

Tiến nhất có lẽ nghề thêu và nghề dệt trên vải, có mấy bức hình dệt bằng chỉ ngũ sắc và thêu bằng tay trông tinh-thần đáo để, chẳng khác gì những bức vẽ bằng sơn. Chúng tôi nghĩ đến những người thợ Việt-Nam cần cù ngồi làm không mấy ai được biết, những cô gái Bắc thủy mĩ uết na suốt ngày ngồi ở cạnh khung dệt làm việc một cách khiêm nhường để kiếm ít tiền nuôi cha mẹ già yếu, giúp chồng và đỡ con. Những người thợ ấy, những đàn bà ấy có lẽ đã bỏ nhiều cuộc vui chơi, đã bỏ không đi xem nhiều đám hội để làm ăn; họ không biết rằng chính họ đã giúp nước, chính họ đã có công không nhỏ trong việc nâng cao trình-độ thương-mại, kỹ-nghệ và tiểu công-nghệ xứ Việt-Nam ta vậy. Đáng khen nhất là những phương tiện để cho họ làm những việc ích quốc lợi dân ấy lại không phải là do những ông bác-sĩ, kỹ-sư đã dày công ăn học ở ngoại-quốc chế ra hay đem ở xứ ngoài về cho họ.

Những đồ dùng của họ phần nhiều là cổ xưa. Họ phần nhiều không được đi học, họ không biết những lối ăn chơi ở các nơi đô hội

họ biết cảm-thần cái đẹp của đồi núi, của đồng ruộng nước Việt-Nam. Họ biết cái đất này là đất của ông cha để lại cho họ, họ phải làm việc để giữ lấy, để làm cho cái hương hỏa ấy mỗi ngày một đẹp, mỗi ngày mới hơn.

Vậy họ làm việc. Họ là những người bé mọn, công việc của họ làm họ cho là bé mọn nhưng chính thực ra thì có những kết quả rất to—

Những tiểu công nghệ này ta có thể chia ra làm hai thứ: 1) một thứ để luôn luôn áp dụng vào sự nhu cầu của nhân dân, 2) Một thứ để đại

kỹ nghệ để ra hay là do những trường hợp đặc biệt khởi nguồn từ cuộc chiến-tranh giữa Tàu và Nhật và cuộc chiến-tranh tàu phá Âu châu vậy.

Những tiêu công nghệ thứ nhất mang ra so-sánh thì không lấy gì làm quan-trọng lắm và phát triển một cách từ từ nhưng được một cái tốt là đều. Trong hạng này, ta nên kể nghề làm lưới, làm vải, làm võng, làm dây, nghề sơn, nghề thêu, nghề sừng, nghề làm khay trãi và khay đồng, nghề làm mảnh, làm lược, nghề đan phên. Điều đáng mừng nhất là nghề đúc đồng và nghề làm chai cỏi, các thứ đồ thủy tinh, trong hầu hết các tỉnh Bắc-kỳ đều tiến đều nhau lắm lắm. Bấy giờ ta đã có thể tự phụ là những cơ chế của ta làm, đều đã tạm dùng được cái rồi, nhất là những bát, đôn, chén của huyện Thanh-trị thì làm thứ nước ngoài cũng không hơn là mấy. Mà lại một cái là rẽ lăm.

Trong hạng thứ hai, ta phải kể nghề dệt sợi, nghề dệt lụa và rayon, nghề đan ten, nghề dệt chiếu, nghề thêu da, nghề duộm, nghề làm đồ mây và nghề làm mạng tóc.

Những người làm nghề này từ lâu nay đã chịu biến báo và nghĩ ra nhiều cái máy rất khéo, giá những ông kỹ sư có học giúp đỡ mà chế hóa đi thì những máy ấy có thể bảo là rẽ nhất và tiện nhất.

Tiếp rằng nhiều như nghề dệt sợi, nghề dệt lụa mấy năm gần đây được tiến một cách rất nhanh thì xảy ra do chiến-tranh thế-giới: một mặt thì nguyên liệu ở nước khác không đem vào được, một mặt thì thị trường ở Âu-châu và Viễn đông đóng cửa, nên một ít nghề bị đình trệ và không thể nào tiến được hơn: đó thực là một sự đáng tiếc. Nhưng đó cũng là một sự may bởi vì có thiếu nguyên liệu như thế nhiều người mới chịu mài óc ra những thứ mới để bù vào chỗ thiếu kia.

Bởi vậy, không lúc nào bằng lúc này, tiêu công nghệ nước ta bước vào một thời kỳ rất lạ. Tự nhân tạo được người ta để ý một cách đặc biệt.

Lại từ lâu nay vì đồ hàng ở ngoại quốc không vào được, được nên nhiều nghề mới ở khắp Bắc kỳ nảy nở ra. Chúng ta nên lấy làm mừng mà thấy ở phần nhiều gian hàng trong hội chợ thuộc về khu vực Bắc-kỳ đều có những sản phẩm mới ấy: này là những cái ống thủy tinh, này là xà-phòng, này là ngòi bút, giấy thơm, đồ dùng bàn giấy, đèn thắp, đèn treo, «phanh» xe đạp, yên xe đạp, nan hoa bánh xe, những đồ dùng làm vườn, thùng rượu vang, bao gạo, bàn chải, nhất nhất những thứ ấy đều do người Việt-Nam chế ra toàn bằng những nguyên liệu ở trong nước Việt-Nam.

Riêng về bàn chải mũ, bàn chải răng và bàn chải giấy thì, chúng tôi nhận thấy và có thể cam đoan rằng hàng nội hóa tốt gấp mười lần ngoại hóa. Chúng tôi nói tốt chứ không nói đẹp. Phải, nội hóa cố nhiên là không thể đẹp bằng ngoại hóa, cái đó ai cũng biết; nhưng đã dùng bàn chải nội hóa thì có thể chắc chắn mười cái bàn chải ngoại quốc có khi không dùng được lâu bằng một cái bàn chải ta. Tốt nhất một cái là bàn chải ta lại rẽ, có khi một cái bàn chải ngoại quốc đắt gấp năm sáu lần tiền một cái bàn chải ta.

Những thùng rượu vang của mình làm cũng tài lắm. Từ trước, những thùng ấy ta vẫn phải mua của ngoại quốc, những nhà xuất sản sơn, những công ty rượu đều phải mua tới ba bốn mươi thùng bạc một cái thùng.

Theo chỗ thấy của chúng tôi thì thùng rượu của ta tốt không kém gì ngoại quốc. Cái máy làm thùng giản dị lắm, không nhiều kẻ một tí nào. Chỉ xem cách làm như thế thì kỹ nghệ làm thùng còn tiến lắm, mỗi ngày một xưởng vừa có thể sản xuất hàng chục cái.

Đáng mừng nhất là gỗ thông này không phải mua từ ở ngoại nhưng chính là một thứ gỗ chúng ta có rất nhiều ở Trung-kỳ vì thế thùng của ta bán rẽ bằng nửa số tiền ngoại quốc.



Pho-Vô-An-Ninh
Các quan-chức đang đi xem các gian hàng.

Hyundai Chiếu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Kỹ nghệ khác ở nước ta năm nay cũng nhiều thứ khả quan lắm. Những tấm thảm, những chiếu cỏi và nhất là các thứ lụa vải đẹp và bền có phần trội hơn ngoại quốc nhiều. Xét xem phần nhiều đều tạo nên bởi những cái máy do người mình nghĩ ra cả, thật là đáng phục và đáng nên khích lệ. Nghề khảm, ai cũng phải khen, nghề thêu thì sự cần cù chịu khổ và cái tài khéo chân khéo tay của những cô gái nhà mình không biết có thể



Pho-Vô-An-Ninh
Gian hàng tỉnh Nam Định ở đây là gian hàng đẹp nhất trong các gian hàng xứ Bắc kỳ.

liệt vào bậc nhất không?

Chúng tôi nhắc lại là dưới mắt chúng tôi, cái ngành thưng mại, kỹ nghệ và tiêu công nghệ ở ở trong hội chợ Hanoi đều chưa đựng một vẻ lạ quan không ngờ. Dân ta là một dân khổ, nhưng cần lao mà đáng phục nhất là ít học mà có tài

sáng nghĩ. Nếu những thanh niên được ở trong cảnh sung sướng, được ăn học ở nước ngoài về mà lại để chửi thì giờ nghĩ đến sự tiến bộ của quốc gia mà gia công giúp đỡ để cho các ngành mỗi hơn lên thì chắc thương mại, kỹ nghệ và tiêu công nghệ nước ta còn tiến nhiều nữa, mà chẳng mấy chốc nước ta cũng theo kịp bước người, không đến nỗi dốt hơn như người ta vẫn tưởng.

Một nước mà bất cứ chỗ nào cũng làm việc, cũng nghĩ, cũng cố gắng, còn triệu chứng gì làm vui lòng người ta hơn?

Chúng tôi thấy ngay từ giờ nước ta đã chiếm một địa vị rất khả quan về mặt Văn-dông rồi vậy.

VŨ BẢNG

Truyện giải trí Một loại sách mới của HÀN THUYỀN xuất bản cục

Nhà quyền là một truyện giải trí hơn 100 đến 320 trang. Bìa vẽ màu rất đẹp, chứa nhiều họa sĩ danh tiếng. Đàng 20 ngày xuất bản 1 quyển, hoặc sẽ loại quốc-sử, vũ hiệp, trinh-thám, phiêu lưu... Những văn sĩ viết «Truyện giải trí» ngoài biệt tài, bao giờ cũng trong độc giả bằng lối văn thanh tao, tư tưởng cao thượng và thiết thực. Giá nhất định là 0\$40

5 DÉCEMBRE CỐ BẢN :

QUYỀN ĐẦU TRONG TRUYỆN GIẢI TRÍ

SẮC ĐẸP NGẠI VÀNG
TRUYỆN DẠ SỬ CỦA CHU THIÊN

Báo-Mới
tờ báo của mọi người

1) Đã xuất bản Thần Bí Thực Hành

VA

Đem thực hành các khoa như : Chiêm-tĩnh-học, Chỉ-chướng, Chiết-tự, Tư-rang, xem Tiên-dinh, Bói bài, Bói café, xem tướng mặt v.v. Do Linh-Son soạn. Giá 0\$50.

2) Đã in lần thứ ba có thêm cách lấy được lá «Sổ Tử Vi» trong một giờ ! là cuốn sách «đầy lấy Sổ Tử Vi theo khoa-học Chi-nam» giá 1\$20.

3) Đã in lần thứ hai (lại gần hết) Giá 1\$50 là cuốn «Sách dạy xem Tướng Bàn Tay và Chữ Viết lời Âu Mỹ».

4) Trường sinh thuật (dạy thuật sống lâu) theo phương pháp của bác sĩ Nhật - bản và của Trần Đoàn đại tiên (in lần thứ 2) 0\$50.

ở xa gửi mua thêm tiền cước. Thư, mandat nhớ để cho nhà xuất bản như vậy

NHẬT - NAM THƯ - QUẢN - 1? PHỐ HÀNG ĐIỀU, HANOI

Nhà lầu, vợ đẹp, con khôn, mua vé Đông-pháp sẽ hỷ vọng có cả

VUI CHƠI HỘI CHỢ

- Ông giỏi thế mà khéo chiều người!
- Ông giỏi thật chẳng chiều người!

Trong cuộc đấu-xảo năm nay tôi nghe thấy nhiều người thốt ra miêng mấy câu này. Tôi có ý nghe ngóng xem tại sao họ lại nói những câu như vậy nhưng họ chỉ chăm chăm hoặc bằng một cái nụ cười, hoặc bằng một cái chép miệng. Tôi bực mình lắm và tôi phải đi bộ mười vòng lớn quanh Hội-chợ thì mới tìm ra chân-lý.

Thì ra giới chiều người là thế này: đang nóng nực giới bỗng dưng lại khách thành Hội-chợ để rét ngọt cho các ông bà già áo da, quần da ra ăn mặc trưng bày với thiên hạ. Và chẳng chiều người là năm nay quần áo da hiếm quá và giá cao quá nhiều có phong phanh trong các chiếc áo mỏng mùa hạ, nhiều cặp điện quần áo trắng đi chơi vừa đi vừa ran ran và chốc chốc lại phải vào những gian hàng ấm áp để tị-hàn...

Mà giới chốc chốc lại mưa, lại lạnh, thật giết người! Tôi vào Hội-chợ giữa lúc giới sắp đổ mưa! Yếu là một người cần-tắc có-ưu, tôi vào một chiếc áo da đi mưa theo.

Vào Hội-chợ được nửa giờ thì giới mưa, tôi giờ áo da đi mưa ra mướt và đi vênh vào như một người trâng-sô. Nửa giờ sau nữa giới tạnh. Tôi đành khoác cái áo da mưa—nặng như cùm sắt—ở tay từ lúc đó tới tối. Một anh bạn ở cùng nhà, bụng đói chân chồn phải từ giả Hội-chợ về: thừa dịp tôi gửi luôn anh chiếc áo da đi mưa đem về. Anh ta cau nhàu, cau nhàu đem áo đi. Tôi nhìn anh ta ra khuôn Hội-chợ. Lúc ấy là sáu giờ tối! Lúc ấy là lúc ông giới dợi để đỡ mưa xuống thật nặng hạt. Người ta: các ông, các bà, các cô, các cậu chạy như ma đuổi. Tôi cũng chạy như ma đuổi! Nào nói giới chiều và giới chẳng chiều nữa đi: ở đây đã có một người giới chẳng chừa một tí nào cả!

những ngày chợ-phiên và Hội-chợ tròn năm 1938: đứng trên nhà bảo tàng Maurice-Long trông xuống, ta tưởng hồ như lạc vào một đồng tiền, các màu sắc ngũ sắc to bằng điểm linh hoạt trong đám đông người, thật vui, thật đẹp. Bây giờ đám đông của Hội-chợ hầu như đen kịt, lưa thưa chỉ có đám bày chiếc áo màu xanh đỏ, những chiếc áo mới nhất cũng là may từ năm ngoái thì phải!

Một ông—ý chừng vừa ở miền mỏ về—nói hồ bô với bạn:

— Cứ kham tởm thế này mãi—mà tôi cứ mong kham như thế để cho thiên hạ bớt váy da đi.

Thấy tôi không nói gì, ông lại nói thêm:

— Mà như thế đã sao có phải không... thưa anh.

Và ông cúi xuống nhìn bộ quần áo kaki của ông. Ở đây có nhiều bộ quần áo đáng cho vào lịch sử y-phục Việt-Nam quá đi mất thôi! Giới bạn

ngày, ban mặt, một ông diện một bộ smoking, găng trắng, giày hai màu đi bách bộ bên một ông quần xám và cái áo ba-

dờ-suy gài chặt khuy vì hai tay ngắn quá không đủ che cái áo veste trắng bằng faux-tussor ở trong! Người mặc blouson, người mặc quần đùi, người áo trắng đeo phu-la, người áo ba-dờ-suy chỉnh chẹn nhưng không thêm đeo ca-vát. Một vài ông mặc áo ba-toong to như cỗ tay, một vài cậu mùa cái can trúc bằng chiếc dũa, một vài người ngâm bíp nhưng không phun khói—ý chừng thuốc là lên giá quá cao. Trong khi ấy ở một hiệu làm thuốc là cho thiên hạ xem từ cách quần thuốc là bằng mây và gói thuốc là bằng tay—có vài ông ăn mặc chỉnh tề gõ mái vào cửa kính gọi mấy cô thiếu nữ Saigon ngồi gói thuốc ở trong để nửa đùa, nửa thật nói:

— Cho xin một nắm thuốc là nào!

Tôi muốn đi tìm ngay một ông thầy bói để bói xem trong túi những ông xin thuốc này có giấu một cái bíp hay không?

ở trước cửa Hội-chợ và ở trong các đường đi của Hội-chợ không có phát nhiều giấy cáo bạch: thuốc lặn, chữa răng, may quần áo như mọi năm! Một ông phán nản:

— Năm nay kém quá! Mọi năm Hội-chợ mỗi tuần lễ tôi xin được tới hai, ba cân giấy cáo bạch. Bây giờ mười phần không được một. Và cả thuốc là nữa! Tôi nhớ năm nào nhà bán thuốc là nọ phát thuốc là thả cửa, ném đồng, ném tây, tôi nhặt được về hút đong của Hội-chợ rồi mà bây giờ còn thuốc là! Và rượu bia, nước chanh, rượu aperitif độ ấy sao mà họ thả nhiều thế? Cứ vào chào hỏi láng nhằng ông chủ cửa hiệu là ời thôi rượu uống đến bất tỉnh nhân sự. Bây giờ... chán quá!

Nói thế và ông ấy buồn thật sự. Nhưng chẳng ai để ý vào lời nói ông ta. Ý chừng bụng mình ông chủ mãi mồm vào mũi tôi:

— Nay, nay thưa ông! Sau Hội-chợ năm ấy tôi xuýt thành nghiện rượu đấy! Không cưỡng... thì hỏng rồi còn gì!

Tôi phải quay mặt đi vì hơi rượu—rượu thật bay rượu lậu không biết?—ở mũi ông phun vào mũi tôi làm tôi cơ hồ chệnh choảng!

Giới sắp về chiều, người vào mỗi lúc một đông! Người ta không lấy được vé và người ta hò hét ầm ĩ hay người ta ngó qua cửa Hội-chợ để nhìn những cảnh tượng huy hoàng bên trong. Người ta xô nhau, đẩy nhau:

— Nay, này cái bà này có một vé sao lại vào hai người!

— Quay máy đi ông ơi! Ai lại để tôi chết ngất ở bực cửa thế này!

— Ôi! Ôi! Ông xem đây ông béo quá, chặt cả cửa, máy có quay được nữa đâu mà quay!

- Bán cho tôi mười cái vé một h.o!
- Hết rồi! Hết rồi!
- Giả lại tiền đi...
- Đấy đấy, đưa lại tôi một hào mà lấy cái... giấy ba hào này!
- Không ạ! Tôi chỉ còn vụn vụn có cái giấy bạc... hai đồng đấy thôi! Lắm gì có hào lẻ.
- Người ta điên tiết, sốt ruột, cãi nhau hay là cố ý làm duyên, nói hai bước để gọi những nụ cười trên mặt các cô thiếu nữ xinh xinh! Người ta đi, đi đi, lại lại. Và ngồi xuống ghế đá để cho đỡ mệt.
- Gớm mình mới đi bộ có vài giờ mà đã chóng mặt quá!
- Dạ rước có ngồi!
- Dạ rước ông ngồi!
- Xin cô ngồi nghỉ trước! Tôi ngồi nghỉ hôm qua ở nhà đã nhiều!
- Người ta nói với nhau mà không cười. Hay người ta cười với nhau mà không nói!

Đang kia, trên một chiếc ghế đá bỏ vắng một ông Âu-phục chỉnh tề đang ngồi ngắm chân lên nhìn đi nhìn lại. Tôi đoán ông phải kim hay là ông đi bộ nhiều đau chân quá. Không không, ông nói lầm nhầm mới mình:

— Hao quá, mới đi bộ có một lát mà đã vệt nửa gót giày! Ấy là mình đã phòng bị đóng thêm cả sắt rồi!

Tôi đột nhiên giật mình mới chết chứ! Tôi liếc nhanh xuống đôi giày nặng trĩu những cá sấu của tôi để lo ngại một cách chính đáng—nhưng tất cả mọi người. Lúc này tôi mới nhận thấy một điều này: là người trong Hội-chợ năm nay đi đứng khoan thai không có lối chạy nhảy ồ ạt như mọi năm trước! Như thế có thể kém vui và trẻ trung được nhưng sự ích-lợi thì tăng lên nhiều vì đi chậm chạp, nhẹ nhàng có nhiên là giảm đỡ hỏng.

DENTIFRICE MICROBICIDE

Thuốc đánh răng do bác sĩ chế tạo
Bán lẻ tại các hiệu tạp hóa: 0\$35
— Bán buôn tại hãng dệt —

Phúc-Lai 87-89 Route de Hué — Hanoi
CẦN THÊM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH



GLYCERINA

Anh Luyện — bạn tôi — ý chừng hiểu tôi nghĩ gì nên nháy mắt bảo tôi:

— Năm nay tôi đã dự định *lãng-xê* một cái mới mới. Nhưng lại sợ thiên-hạ chỉ trích nên lại thôi. Vốn dĩ tôi là chân di khỏe, đã lấy vé vào Hội-chợ thì phải đi thật lâu chọn nên tôi đã đóng hai miếng gỗ định đem theo để đỡ đỡ chân lên được thì đặt luôn miếng gỗ dưới chân để cho giày khỏi chạm vào đất cho đỡ mòn. Bước một bước thì cúi xuống đưa miếng gỗ lên đằng trước, có chậm nhưng cũng chẳng sao mà! Phải không anh?

Tôi thú thật đã không giả vờ lại nhà sách-chế đại tài ấy!

Người bạn của tôi vì vậy vui vẻ lắm. Anh nói huyền thiên. Nhưng anh Luyện không vui được lâu. Đến trước một cửa hiệu đóng, anh gặp một người bạn, anh bắt tay hẳn ta và hỏi:

— Máy cháu rồi?

Đang vui vẻ, ông bạn bỗng xăm nét mặt lại gắt Luyện rầm lên:

— Nay, tôi bảo cho cái thứ anh mà-cà-bông vừa vừa chứ! Anh định làm lút tôi ở đây chứ! Tôi nhìn quanh thấy mấy cô thiếu-nữ xinh đẹp vừa đi qua và tôi hiểu ngay! Thì ra ông bạn ấy không muốn cho mọi người — nhất là phái phụ-nữ — biết rằng mình đã có vợ. Ông nói thế và ông đi ngay. Luyện cau mày:

— Kìa thật, nó có vợ hẳn hoi mà lại còn định lêu ai?

Tôi chưa kịp giả vờ anh thì một người bỗng vỗ vai tôi và hỏi:

— Kìa bác đi chơi! Nay còn chào bác đi!

Tôi phải đưa mắt nhìn quanh tứ phía để nhận ra rằng lúc đó không có một cô thiếu-nữ nào đứng gần chúng tôi nên tôi mới ghé vào tai ông bạn mới gặp đó để hỏi khế:

— Bác được mấy cháu rồi!

Và lát sau tôi thờ ra một cái khi thấy người bạn ấy không nổi nóng gắt gỏng gì tôi cả!

Gian hàng của các lực-sĩ được nhiều người hoan nghênh. Họ xúm quanh lại các lực-sĩ ăn mặc *maillot*, quần đùi. Đó là các lực-sĩ sắp sửa đôn đốc. Trong đám đông, tôi thoáng nghe thấy một người dặn bạn như thế này:

— Các lực-sĩ được *succès* lắm! Mà ăn mặc cũn cỡ như họ vào cửa không mất tiền được rồi chiều nay tao cũng mặc *maillot*, quần đùi vào cửa, nghe chưa! Mày vào sau cầm hộ tao gói quần áo mới! Tuy rất mệt nhưng đỡ được một xuất vé! Người khôn của nó, tội gì mày?

Tôi liếc nhìn trộm ông «lực-sĩ tương-lai» ấy! Không biết ông có đủ can đảm sẽ làm theo lời ông vừa nói không nhưng tôi nghĩ rằng nếu ông làm như thế thì ở đây kia sẽ có một hãng thuốc phiện bán thuốc phiện chạy hơn mọi ngày — nếu ông «lực-sĩ tương-lai» của tôi kiếm được một ông bạn để dãi cho vậy muyện!

Đèn điện xanh, đỏ, tím, vàng nổi lên! Anh sáng trưng hàng. Người ta mệt, người ta mệt! — Bao nhiêu ghé đã đều chật ních người! — Các cô, các cậu ngồi cả lên những bãi cỏ ở gian lối đi! Ở đây giá có ai niệm Nam-vô-phật nữa thì Hội-chợ sẽ hóa ra chùa Hương! Vì người ta cũng đi bộ, cũng mệt, cũng thỏ và cũng ngồi nghỉ bừa bãi ở giữa đường như chùa Hương! Có điều này nơi khác là ở Hội-chợ Hanoi người ta diện hơn ở chùa Hương! Nhưng lại có điều này giống — rất giống chùa Hương — là những người đi chơi lâu trong Hội-chợ cũng giờ cơm trưa, chả kho ra ăn. Ăn thăm lên thôi!

Ở một khu kia có một người máy đứng, a hỏi gì thì người máy ấy đáp lại ngay:

— Máy giờ rồi!

— Bàng giờ hôm qua!

— Đó ông người máy xem tôi nay có ai mới tôi đi xi-nê không?

— Có, nếu có người cho anh vé!

Và:

— Đó người máy, tuần sau tôi có đi Hội-chợ nữa không?

— Chắc hẳn là có nếu Hội-chợ không thu tiền vào cửa!

Người máy lẩm bẩm! Người ta cười và tranh nhau hỏi. Một ông ngó bôn bẻ vào tai người máy hỏi:

— Anh có biết nói phét không?

Lần này người máy cảm tị không chịu giả lời.

Giời lạnh lắm! Tôi muốn về vì đã khuya! Một số đồng người còn đứng đây trước một hiệu bán thuốc để định cướp thuốc lá cho không?

Rồi, đột nhiên...

Không ai bảo ai, người ta chạy đồ xô về một phía:

— Cho tôi với...

— Đưa đây một cái nào ông ơi!

Tôi thấy mấy chục người đang chạy theo một chàng Hướng-dạo ôm ở tay một gói lớn.

— Cái gì đấy?

— Họ phát gì thế hở ông?

Một người vừa chạy vừa đáp:

— Họ phát ảnh Thống-chế Pétain.

— Thế...

Và thiên-hạ xô nhau đuổi theo chàng Hướng-dạo. Lúc ấy hiệu thuốc lá vừa ném thuốc ra nhưng thiên-hạ đã bỏ đi cả rồi. Tôi không dung thấy lòng căm động. Vì không căm động làm sao được khi thấy các cô, các cậu tân-thời đang cùng các ông lính, các người nhà quê, các cậu bồi bếp — tất cả mọi hạng người trong xã-hội — đang đuổi theo chàng Hướng-dạo để xin một bức ảnh của Thống-chế Pétain.

Một sức mạnh ần tôi đi, tôi chạy theo họ. Tôi, tôi một «lực-sĩ» — một lực-sĩ đã về thứ ba trong một cuộc chạy thi có ba người chạy — tuy không chạy nhanh, vì sợ mòn giày, tôi đã đuổi được và đã tóm được chàng Hướng-dạo ấy! Buồn nhá, tôi đến chậm quá. Tập ảnh thống chế đây kia chàng đã phát hết nhẵn rồi.

TÙNG-HIỆP

ĐIỀU-LỆ

Giải thưởng văn chương về hai loại Phổ-thông và đặc biệt đã đăng rõ trong quyển tiểu thuyết ra mắt quốc-lân do ông Lan-Khai, nhà văn nổi tiếng về — chuyên đường rừng viết —

Chiếc nỏ cánh dâu

Một thiên khảo-cứu về tinh tinh tập quán, nghi-lễ, tôn-giáo của các bộ lạc Mọi. Vai chính trong chuyện là một thanh-niên Mọi tinh tình cao thượng cử chỉ anh hùng như Tarzan. Sách giấy 60 trang, đã có bán khắp nơi với giá 0\$5⁰. Cước 0\$20. Văn hay, in đẹp, đó là những đặc điểm của tất cả các tác phẩm do

DUY-TÂN THU-XÁ XUẤT-BẢN

Trụ sở 52 bis Route Kham - Thien

Chi-nhánh 77 route Nam-Đông - HANOI

Việt nam văn học

NGÔ-TẮT - TỔ CHỦ TRƯỞNG

6 cuốn trọn bộ, dày trên dưới 1000 trang. Hạng giấy thường từ 6000 trở lên. Hạng thuận đó từ 2000

Việt Nam được học

PHÓ-ĐỨC-THÀNH

Quản-lý vĩnh-viễn hội Y-học Trung-kỳ chủ-trương. 12 cuốn trọn bộ dày trên dưới 2000 trang. Hạng giấy thường từ 10000 trở lên. Hạng thuận đó từ 300 trở lên

Việt Nam sử học

Về thế kỷ thứ 18

PHAN-TRẦN-CHỨC CHỦ-TRƯỞNG

6 cuốn trọn bộ, Hạng giấy thường từ 6000 trở lên. Hạng thuận đó từ 2000 trở lên.

NHÀ IN MAI-LÍNH HANOI XUẤT BẢN

T.B. — Cuốn thứ nhất của bộ sách trên biên đã bắt đầu in và trong năm 1942 thì in xong cả toàn bộ. Sợn và in những số sách này rất là tốn kém vậy, chúng tôi chỉ trông ở tâm lòng sốt sắng của các ngài đối với văn sử và y học nước nhà để mua trực tiếp cho. Xin gửi thư về Mai-lính lấy tiền lệ.

ĐÃ CÓ BẢN: Người bạn gái

Truyện dài của Thiệu-sơn, giấy hơn 200 trang giá 0\$80
Ông Thiệu-sơn là một văn sĩ cụ pháp trong văn học giới Việt-Nam hiện tại. Cuốn tiểu thuyết «NGƯỜI BẠN GÁI» của ông chứa đầy những tư tưởng cao siêu, những cảm tình đậm thắm khác hẳn những tư tưởng của hiện tại. Cuốn này bắt đầu của J. J. Rousseau trong văn học giới nước Pháp.

NHÀ XUẤT BẢN CỘNG LỰC — N-8 TAKOU TÊL. 962 — HANOI

Nụ cười

sách Hoa Mai của Nam Cao

GIẤ: 0\$10

Độc xong cuốn «NỤ CƯỜI» của Nam Cao, các bạn sẽ thấy trong lòng luôn luôn vui vẻ, yêu đời thấy cả cuộc đời — đậm nhuộm màu tươi sáng.

NHÀ XUẤT BẢN CỘNG LỰC — N-8 TAKOU TÊL. 962 — HANOI

THUỐC LÃO ĐÔNG-LÍNH

236, Rue du Coton, Hanoi

Giọng ngọt, khởi êm, thuốc ngon, giá rẻ, Đẳng bao bốn bẻ! chiếu cổ mua giùm.

Từ một chuyến tàu Hanoi — Nacham

quay về

HỘI CHỢ HANOI

MỘT CHUYẾN NGĂN LẮNG MẶN
CỦA TỪ-THẠCH



Các ngài đi chơi Hội chợ có lúc nào nhân rồi lưu ý đến họ tôi xem trong đám rừng người riêu quanh các cửa hàng có một thiếu nữ quen tôi trong một chuyến tàu, một thiếu nữ khuê các mỹ danh là Phú-Lệ. Các ngài cứ trông thấy một cô bạn toàn trắng, áo lót trắng, áo ngoài trắng, quần trắng, giày trắng, «sắc» trắng, «có lẽ cả kiềng trắng nữa người ấy thừa các ngài đích là nàng Phú-Lệ của tôi đấy. Có cần phải chỉ rõ như các ngài ở số Căn-cước rằng Phú-Lệ da mặt nhiều trắng cá sần sần, mũi sừng sừng lo, lông mày thưa, hai mí mắt dày mỏng lên, lông đen nhiều hơn lông trắng và khi nói đồng-từ hay đưa ngược lên trời như dáng điệu một nhà thơ ngấm vũ-trụ.

Tôi đã tốn công trong sự đi tìm cô Phú-Lệ của tôi, vì tôi có một điều cần nói với nàng lắm. Tôi đã quanh quẩn dạo con đường chính giữa ở công vào tới Bảo-tàng Maurice Long. Tôi đã rẽ sang tay phải, quặt lên dãy hàng Hadong, xuống suốt dãy Bâtiment A quay tay trái qua nhà Kèn, ngược lại lần nữa lên con đường giữa, quặt sang phải

xuống một lượt bâtiment B, vòng quanh lên các gian tỉnh Phát-diệm Ninh-bình. Nam-định, tua lại lần thứ ba con đường giữa, quanh tay trái quanh nhà Bảo-tàng, sông thẳng vào gian ô-tô, đi riêu các cửa hàng đồ thuê, đồ khâu, hàng xứ, hàng bát, hàng đồ quay, hàng sà-phông, hàng thuốc lá, hàng chè tàu, hàng kẹo, hàng mũ, cả đến hàng búp-bê, mà cũng không tìm thấy nàng. Tôi thất vọng quá. Tôi về ôai đi và nhớ lại ngày mới gặp nàng.

Chuyến tàu Hanoi-Nacham, bảy giờ kém hai mươi hôm thứ hai đó, tôi khệ nệ xách cái va-li nan to, cái vé và cái mũ giạ «phở» của tôi raga. Tới cửa toa hạng ba, thành bước vào toa cao quá mà không có ai đỡ hộ hai cái va-li nặng toan xách — tôi đành phải vút cái mũ dạ «phở» của tôi vào trước, trên sàn tàu, để lấy sức cả hai tay nâng dây cái va-li vào trong toa. Đoạn tôi mới lên. Người thên nhất tôi trông thấy là một cô gái ngồi ghế trong cùng sát với gian hạng nhất.

Tôi chọn được một chỗ ngồi, trên cái ghế dây thứ hai bên phải. Vừa ngồi chưa kịp há miệng, tôi thấy người con gái ngồi ghế trong cùng đứng ngay cạnh tôi và sửa soạn ngồi xuống cái ghế ngang hàng nhưng về bên trái.

Rồi cô vén áo ngồi xuống ghế gỗ. Tôi liếc mắt để ý đến người thiếu nữ đó. Đầu quàng khăn len kẻ những ô vuông đỏ và nâu. Mình bận áo tím có hoa. Hoa cùng màu nhưng bốn cái lá xung quanh mỗi chiếc hoa thì lại hai cánh tím bóng như sa tanh tím, hai cánh thên bằng chỉ bạc, rất nổi. Tàu báo hiệu đi.

—Ồ... ồ... ồ... ồ...

Toa hơi chuyển và từ từ chạy rồi nhanh dần. Ai nấy đã ngồi yên vào chỗ mình. Qua hết phố trong tỉnh đến đầu Cầu. Gió thoáng hơn và trong toa bình như sáng hơn. Ông ngồi xế trước mặt tôi, đối diện thiếu nữ, mở tờ báo ra coi. Ông ngồi giáp nách tôi cũng mở quyển «L'Art de voyager» ra nhìn các bảng giờ tàu chạy. Không biết làm gì tôi cũng lần đọc những trang tờ T. M. và thỉnh thoảng nhìn đồng hồ tay.

Thiếu nữ đột ngột hỏi ông ngồi đối diện:

—Thưa ông mấy giờ thì tàu đến Na-Sâm?

Ông kia ngơ ngác:

—Tôi cũng không biết.

Thiếu-nữ quay nhìn tôi. Biết ý, tôi trả lời:

—Đến mười một rưỡi mới tới. Có lên tới Na-Sâm?

—Vâng.

Rồi không biết tại sao, cô ta lại chuyển sang một câu hỏi khác hán và cũng đột ngột.

—Ông đã đi Thái-Nguyên bao giờ chưa?

Tôi lắc đầu.

—Thưa ghê.

—Thái - Nguyên đẹp lắm ông ạ.

—Đạ.

Thế rồi thôi, tôi lại cúi xuống đọc báo. Ông xế trước mặt, chừng đã chán không muốn đọc nổi, đưa tờ báo cho thiếu nữ:

—Cô xem.

Thiếu nữ đỡ bằng hai tay:

—Cám ơn ông.

Cô ta nhìn lướt qua một lượt trang đầu, rồi mở đến trang phụ chương. Cô ta đọc và khen:

—Tài, cái ông nào làm bài này hay quá. Tôi thích



không nhớ cái đầu đề bài đó là gì? Đoạn cô lại thêm một câu:

—Hay thì hay thế nhưng tôi không đồng ý. Chẳng biết cái tâm lý của các ông thế nào chứ chúng tôi con gái tưởng không bao giờ lại có thể như thế được.

Ông ngồi xế mặt cười. Cô thiếu nữ gặp cần thận tờ báo đưa bằng hai tay giả và cảm ơn. Lại ngồi yên.

LÀU-GIANG

Mê-Lầu Giang-Mai, Ho-Cam, Ho-Son, đã có biên chương nặng đến đầu chi nên đến:

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Hué — HANOI
Sẽ được khôi hoàn-toàn. Nhà chữa khoán. Thuốc để uống chữa không công-phạt.

CAI NHÀ PHIÊN

Cam-doan hết uống là chữa được. Trong khi uống thuốc không phải hút mà tỉnh táo, khỏe mạnh như thường

— Ông đi Lạng-sơn?

Tôi ngừng đầu, lắng nghe. Không thấy ai trả lời câu hỏi đó, tôi vội vàng nhìn thiếu-nữ:

—Thưa có hỏi tôi?

—Vâng.

Và nói và cười, người con gái mới ấy hình như cho tôi là một anh chàng ngơ ngẩn. Tôi vội thưa và cũng cười:

—Tôi đi Kỳ-lừa quá Lạng-sơn một ga xép.

—Ở Kỳ-lừa có đẹp không ông?

—Đẹp lắm. Miền ấy cũng như nhiều miền ở thượng-du là một cái thung lũng xung quanh có đồi núi và rừng. Đẹp lắm.

—Ông là người ở trên đó?

—Không tôi ở Hanoi lên có chút việc — Có đi Na-sâm chơi?

—Vâng tôi có một người

bạn gái trên đó. Tôi lên chơi, vui tới 3 lần, không vui thì vài hôm tôi về.

Rồi có hỏi tôi ở trên tàu này không có « wagon-restaurant » nhỉ?

— Có muốn gì?

— Không tôi nổi thế vì nhà tôi thiếu cơm trên các đường tàu hỏa.

Tôi đi đường này phải mất tiền, chứ tôi đi Saigon thì không phải lấy vé, được ngồi hạng nhì và ăn ở « wagon-restaurant ».

— Dạ.

— Tôi vừa ở Saigon ra được hơn một tuần nay. Tôi đi với anh tôi.

— Ông anh có đầu ạ?

— Không, là tôi nói ở chuyến tàu Saigon ra ấy chứ. Chúng tôi hai anh em đi vui lắm. Tôi không biết mệt là gì. Anh tôi quen như ở bên Pháp vui tính nói chuyện, ăn quà vật suốt chuyến tàu.

— Có vào Saigon đón ông anh ở Pháp mới về hẳn.

— Không, anh tôi sang Pháp đã lâu tất cả là tám năm. Nhà thầy me tôi giàu (có nói với một giọng thân thiện lắm không có ý khoe khoang tí nào) lại hiếm con có anh tôi với tôi nên thầy me tôi quý anh tôi lắm. Một

tháng hồi anh tôi còn du học ở Paris, thầy tôi gửi 300\$ mà viết thư về, anh tôi vẫn kêu ca rằng túng.

— Thế thanh cô tiên hoang đấy. Tôi biết có người chỉ được có 100, hay 120 đồng mà cũng học được ở Paris.

— Thiếu-nữ như không chú ý gì đến câu phê-bình của tôi, cứ nói vắn mồm giọng thân thiện:

— Anh tôi chơi lắm, phá của thầy tôi mất mấy vạn từ ngày anh tôi về đến giờ. Ông có biết câu Kiều tôi không?

— Ông Kiên ở phố Châu-Lông?

— Thiếu-nữ ngờ-ngần như không hiểu.

— Ông Kiên con bà Nghi K. ở Halaïs?

— Vàng phải đó, ông ấy là cậu tôi đấy. Ông ấy cũng có ô-tô chơi khét tiếng Hanoi. Ông ấy với anh tôi vẫn hay đi chơi với nhau lắm. Anh tôi từ dạo ra tàu đến giờ tiền mất bao nhiêu tiền của thầy tôi rồi.

— Cụ nhà hẳn là giàu lắm.

— Ông cứ xuống T. B. thuê

xe hồi đến hiệu T. M. là ai cũng biết.

— Dạ.

Một lúc sau tôi hỏi khẽ:

— Quý danh của cô là gì ạ? Nàng hơi đỏ mặt, nghiêng-ngắm một hai phút mới trả lời:

— Phú-Lệ ạ.

Câu chuyện từ đó trở nên thân mật. Phần nhiều là nàng nói cả mà tôi chỉ ngồi nghe. Đợi khái tôi biết nhà nàng giàu lắm, giàu có tiếng ở T. B... Chà nàng có hiệu cầm đồ ở tỉnh đó. Cụ lại thầu cơm tàu hỏa, cụ lại thầu « grands travaux ». Cụ bà rất dễ tính hay chiều con. Nàng ưa phiếu lưu, thích đi đây đi đó, một tháng chỉ nhà có ba ngày. Tôi hỏi qua nàng ở Hong Kông bà với anh và một vũ-nữ nữa. (Chỗ này quả tôi có gặp mình sự nhận lầm người con gái khuê các ấy cũng chỉ là một vũ-nữ thượng lưu chăng?) Nhưng nàng với cái chính. Anh nàng được một ở phố H. G. (cô nào thế?) nhà bán tơ lụa yên lành. Chính nàng đã mua cái áo tím này (nàng chỉ vào cái áo đương ngực) 48p. một thước ở hàng người chị dâu họ (nguyên văn) của nàng v. v...

Tàu đến Bắc-giang, nàng kêu lâu quá, không biết làm gì cho hết giờ. Tôi hỏi:

— Có muốn đọc chuyện?

— Vàng, nhưng không có cũng được, không phải phiền ông.

Và tùm tùm cười. Tôi thấy cô ta thực hay nói, hay cười, tôi thấy và... ngờ lắm.

Tôi mở va-li lấy quyển Đạp của Khái-Hung đưa ra. Có em cầm ơn.

Tôi quay ra cửa sổ nhìn phong cảnh. Cây cối và rừng đống bắt đầu liên tiếp, thỉnh thoảng lại nương rau ở sườn đồi. Một hai tốp nhà sên cửa

người Thổ đứng chênh vênh trên những cái cột yếu ớt, cạnh một khe nước. Chân cảnh tôi quay đầu vào. Phú-Lệ đang xem sách ngang lên hỏi:

— Đến đầu rồi ông?

— Quá Bắc-giang.

Thiếu-nữ gấp sách cầm tay đứng dậy khẽ vươn vai, rồi đi ra giữa toa chỗ không có ghế. Nàng nhìn ra ngoài. Gió thổi đánh phơ phất hai đầu nút khăn quàng lên cằm nàng. Hẳn là lạnh. Cô đứng tựa đầu vào thành cái ghế trước mặt tôi và nhìn tôi một chút. Tôi cũng nhìn nàng. Tôi nói một cách thân mật:

— Có ngồi xuống đây kéo laptop.

Nàng tùm tùm cười. Ông đi điện thoại đang ngồi đầu

mồm ghế với vẻ mình vào trong giáp vách toa. Phú-Lệ vén áo ngồi xuống đầu mồm ghế! Tàu đến một đường vòng. Lái nghiêng đi, các người ngồi đầu mồm ghế veo người suốt ngã. Tôi cười:

— Có sang bên này ngồi vào trong.

Nàng ngoãn ngoãn sang ghế bên tôi. Ngay càng hết càng lạnh. Gió lùa qua cửa vu vu.

— Tôi lạnh quá!

Lời nói của người thiếu-nữ sao dễ thương thế. Tôi dừng tay kéo cửa, và hỏi:

— Có cô lạnh, tôi đưa áo khoác có che chân nh.

— Thôi thôi, cảm ơn.

Nàng nói vậy, nhưng tôi cũng cứ cởi áo pardessus của tôi ra. Nàng vội vàng mở cái va-li của nàng lấy ra một cái hộp. Nàng mở nắp hộp: một cái áo nhung đen rất mịn và tuyệt nhưng còn đen bóng. Nàng mặc vào.

Sắc đẹp của người con gái hình như tăng lên, không biết vì màu áo mới hay vì nàng có đáng mặt. Cái đáng mặt của người con gái có một vẻ nũng nịu nên thơ quá. Nàng lấy ra một đôi tất dài đến đùi đi ra ngoài đôi tất tím. Rồi nàng ngồi xếp bằng trên ghế, quay mặt về phía tôi. Tôi thấy đôi nàng tay nàng sát vào tay tôi. Một cảm giác êm ái chạy trong người tôi. Nàng lim dim mắt, tay tôi lấy trộm có vẻ mới mẻ:

— Hỡi-chợ này ông có ở Hanoi không?

Tôi gật đầu. Nàng nói như có ý dục:

— Thế nào tôi cũng phải có mặt ở Hỡi-chợ. Tôi đã định những hôm đó sẽ cùng đi với anh tôi. Anh tôi đã may một bộ flanelle trắng tôi cũng sẽ mặc toàn trắng hôm đó: quần áo trắng, « sắc » trắng, giày trắng.

Tàu đến Bản thí. Tôi thở dài thấy ngày ngắn quá!

— Đã đến Bản thí rồi.

— Cách Kỳ-lừa bao nhiêu ga nữa hở ông?

— Ba ga nữa: Lang-nac, Lang-giai, Lạng-son.

— Ở đã đến Lạng-son rồi kia à! Thích quá. Mấy giờ rồi ông.

— Mười giờ.

— Còn một giờ rưỡi nữa mới tới Na-sâm nhĩ. Từ giờ đến đó biết làm gì cho hết giờ.

Tôi đưa cho có một quyển chuyện và nói:

— Có cứ quyển chuyện này mà xem bao giờ về Hanoi giả cũng được.

— Biết ông ở đầu mà giả.

— Có cứ đến tòa báo X. Y.

Phú-lệ cợt cười:

— Tôi chỉ sợ ngưng thôi.

Tôi cũng cười:

— Hay thôi, tôi hiểu có quyển đó.

Phú lệ vẫn cười:

— Tôi sợ về anh tôi hỏi của ai.

Tàu tới Lang-giai. Còn cách Lạng-son mười phút nữa.

Tôi đứng dậy sửa soạn. Phú-lệ đưa quyển chuyện giả

tôi. Tôi bùi.

— Có nhất định không lấy?

Phú-lệ hơi mỉm cười lắc đầu nhắc lại:

— Nhất định không lấy.

— Thế về Hanoi tôi hi vọng được gặp cô lần đấy.

Phú-lệ chỉ tùm-tùm cười không trả lời.

Tàu tới Lạng-son; tàu tới Kỳ-lừa. Kỳ-lừa cách Lạng-son có một cái cầu. Tôi sách va-li xuống. Phú-lệ ra đứng trước cửa toa. Tàu hít còi chạy.

Tôi vẫy. Nàng vẫy. Tàu khuất sau một sườn đồi. Tôi hơi buồn. Không biết tại vì

thời tiết mỗi khác một lạnh, làn da trời mỗi lúc một sẫm

màu tối hay tại vì cái tình lãng mạn vẫn vò của tôi. Tôi

nhớ nàng... Tôi nhớ người

thiếu-nữ gặp trên chuyến tàu

đêm ấy. Tôi đi tìm nàng. Có ai

ở trong Hỡi-chợ gặp người

thiếu-nữ ấy không?

TU-THẠCH

19

ĐÃ CÓ BÁN:

ĐÔI LỬA XÚNG ĐÔI

Tiêu - Thuyết của Nam Cao
(LÊ-VĂN-TRƯỜNG ĐỀ TỰA)
120, trang giấy tốt - Giá : 0\$ 45

☐

Có bán khắp các hiệu sách lớn:

NHÀ XUẤT BẢN ĐÔI MỚI

62, Phố Hàng-Cót Hanoi - 341. 1638

Còn rất ít: Mực mới nở c. mới

của LAN-KHAI (0345) - Bức thư

tuệ mệnh của Giao-Chi (0545)

THUỐC LY

CON CHIM

NHIỆT-LY
Buồn đi luôn
buồn đi phải
vội vàng ngồi
lầu gián khô
són ra như
mùi có lẫn
màu tươi
lời: **NHIỆT-LY**

HÀN-LY
Buồn đi luôn
buồn đi hơi
quần đau
bung ngồi
lầu gián khô
đưa như mùi
lời: **HÀN-LY**

HỘI CÁC NHÀ ĐAI-LY
PHÒNG TIẾN CON CHIM
có treo "cổ" biển tròn

LỊCH TRUNG BẮC TÂN VĂN

Imprimerie Trung Bắc Tân-Van
36, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI

Những thứ lịch làm theo kiểu lịch Trung-Bắc Tân-Van, mà không có in đủ những chữ ấy là lịch giả, nên nhà in Trung-Bắc Tân-Van không chịu trách nhiệm. Ngại nào mua xin nhận kỹ kéo nhầm

**NHÂN CUỘC TRƯNG BÀY NHỮNG
TRANH SƠN CỦA NHẬT, NGƯỜI
TA LẠI NÓI LUÔN LUÔN ĐẾN TÊN
NHÀ ĐẠI DANH HỌA FOUJITA**

FOUJITA NGƯỜI NHẬT VIẾT BÚT KÝ BẰNG TIẾNG PHÁP

**CHÚNG TÔI DIỄN THIÊN
BÚT KÝ ẤY RA TIẾNG NAM...
ĐỂ XEM FOUJITA ĐÃ NHÌN
MONTPARNASSE RA THẾ NÀO ?**

I
Ngay từ khi còn nhỏ, ở quê hương tôi, nước Nhật, tôi cũng thích ngắm tranh lắm và rất ham vẽ. Vẽ trên giấy Nhật-bản, cổ nhiên.

Và tuy còn nhỏ tôi cũng đã mơ-màng đến nước Pháp rồi. Năm 1900, là một cậu học-trò 14 tuổi, tôi đã khá nhất lớp về môn vẽ, và mấy bức vẽ của tôi được gửi sang dự cuộc đấu xảo ở Paris.

Tới nay đã 40 năm rồi, tôi không nhớ rõ là các bức vẽ của tôi hồi ấy được xếp vào loại nào. Nhưng bao giờ tôi cũng nhớ cái lòng tự-hào của tôi hồi đó.

Sau này, lên trường Trung-Học, tôi học vẽ tiếng Pháp, lúc nào cũng ôm cái ý định sang Paris cho được mới nghe. Rồi, trong khi đợi dịp, tôi vào Hoàng-gia Mỹ-thuật Học-hiệu, trường này dưới quyền giám-đốt một vị giáo sư là cao-đạo của nhà danh-họa Pháp Raphael Colin. Thế là tôi bắt đầu trở nên « ăn-tượng họa-sĩ ».

Năm 1913, tôi tới Paris và « ngã » vào giữa khu Montparnasse : phố Odessa.

Bấy giờ là thời nghệ-sĩ đề tóc dài coi như đàn thu dữ. Họ ở rải-rác từ phố Ravignan tới nhà hàng La Rotonde. Người ta chỉ trông thấy những bộ tóc dài, những chiếc « ca-vát » lớn quấn nút vào cổ; những chiếc mũ lông tủa họa-sĩ đã bắt đầu thất thời.

Một cách làm quen khá « ngộ »

Buổi chiều khai-mạc phòng triển-lãm « mùa thu » nhà điêu-khắc người Nga tên là Mechaninoff dẫn tôi đến nhà Van Dongen.

Đó là lần thứ nhất tôi đến thăm một nhà danh-họa. Tôi lấy làm kinh hãi về số những đàn bà chật ních trong xưởng vẽ của Van Dongen. Bà nào cũng đẹp cũng thanh, nhưng đều thất đay lưng ong một cách không ngờ, để cho đúng mốt. Hôm ấy tôi có uống một chút rượu. Tôi vừa khen ngợi vừa cảm gờm trở lia trở lia vào các tranh, thành ra Van Dongen bắt thẩn với tôi ngay.

Tôi đã dấm nát bết hộp thuốc vẽ của tôi

Họa-sĩ Tây-ban-Nha tên là Ortiz de Zarate, đưa tôi đến nhà Picasso, tại một xưởng vẽ tối-tàn lộn và đẹp cạnh nghĩa địa Montparnasse.

Picasso giới cho tôi xem một bộ tranh điêu-khắc người da đen và một bức họa lớn vẽ viên lính Đoàn Rousseau. Bấy giờ tôi không biết đến cả tên Lezanne, Van Gogh và Gauguin. Nên cái nghệ-thuật tự-do và táo-báo của Picasso đối với tôi là một kỳ-hùng. Về tới nhà, tôi liền dấm bết nát hộp thuốc vẽ cũ của tôi và nhất định từ đó từ bỏ cái nghề nghiêm-trang và tỉ-mỉ của tôi.



Xin lỗi ! Ông là đàn bà hay đàn ông ?

Picasso rất lấy làm lạ về cái bề ngoài của tôi. Bấy giờ tôi cũng húi tóc như mọi khi, theo cái lối úp húi lên đầu, cái lối mà tôi gọi là « khuyển phát », nhưng hồi ấy tóc phía sau tôi lại bảo húi thành tam cấp, theo lối mấy bức tượng cổ ở Ai-cập.

Và tôi lại đeo ở cổ một chuỗi nặng ngọc thạch xứ Assyrie. Quần áo, thì tôi bận một thứ áo dài hủ tay và cổ, tự tay tôi khâu lấy. Picasso tỏ vẻ rất lấy làm khó chịu, hỏi tôi :

— Vậy chứ ông là người nước nào ?

Còn ông Guimet là giám - đốc viện Guimet thì hỏi tôi một cách sỗ-sàng hơn :

— Xin lỗi ông... nhưng ông là đàn-ông hay đàn bà ?

Trong giọng nói của ông có thoáng một vẻ lo ngại.

Tôi thì tôi nghĩ rằng, một nghệ-sĩ không có lẽ lại đi bận bộ áo khố mua ở một hiệu thợ may nào. Rồi tôi tự dặt lấy vài may quần áo, theo lối Raymond Duncan. Anh em nhà này, tôi giao du với họ trong ba năm trời. Em

Raymond Duncan là cô Isadora, một tối, tôi thấy nàng nhảy múa trước một đám đông không hiểu biết nàng, lại chỉ chực chế-nhạo cười-giễu. Tức mình đang nhảy múa, nàng đứng xững lại, tiến lên phía trước sân khấu, một tay chống hông, mắt nhìn trăn-trăn đợi chờ trong rạp yên lặng hẳn, bấy giờ mới chịu biểu diễn.

Những kỳ nhân (hay quái vật ?) ở Montparnasse

Ở Montparnasse, bấy giờ thật là một chốn « giang hồ ». Trong số các nghệ-sĩ, ngày nào người ta cũng thấy ở nhà hàng La Rotonde, anh chàng Modigliani bận một cái quần thò bằng nhung đen kẻ đồng-dọc với thắt lưng cái dây lưng màu đỏ. Thế mà coi chàng vẫn cò-vẽ một ông hoàng.

Chàng xinh trai biết bao với những mớ tóc quần như tóc thiên thần và cái vẻ đường-hoàng, cả khi say rượu bi-tí chàng vẫn giữ được. Mà hầu hết ngày nào chàng cũng vậy.

Nhà điêu-khắc Zadkine đi đi lại lại dạo chơi ung dung, không bao giờ rời cái điều thuốc lá và con chó.

Tôi nhận thấy cả cô Nàng — không hiểu sao bao giờ cũng đến nhà hàng Rotonde với cái giỏ lớn đầy những bánh-thảo, những nhật trình (nàng viết văn !) và cả những con vật còn sống nguyên như mèo, chó con và cả vịt nữa.

Kisling và Lipschitz thì đi guốc gỗ đến nhà hàng Utrillo thì dạo chơi đầu không và bao giờ cũng đi chân không, ướt như chuột gặp mưa.

Granowski và Guy Arnoux thì ăn bận theo kiểu kẻ cưỡi bò, cưỡi ngựa. Và đáng lẽ đi ngựa, thì Arnoux đi một cái xe đạp tồi nhưng bao giờ chàng cũng bệ-vệ đeo cái vòng dây đánh bầy ở tay lái.

Trong bọn thanh-niên điên-cuồng và nghèo khổ đó, André Derain, bao giờ cũng ngồi ở một góc hè không đối chỗ và bao giờ cũng kẻ kẻ cò vờ xinh một bên, đại-diện cho sự binh-lĩnh, và sự đứng đắn.

(còn nữa)

Foujita

Phê - bình nghệ - thuật vẽ sơn của họa-sĩ Nhật

TÔ-NGỌC-VĂN

Cách đây một tháng, trên tờ báo này, chúng tôi đã có được xem tranh đầu của Hội-Họa Nhật và được nhìn gần tác phẩm sơn của Foujita. Sự mê hoặc hôm nay đã thành sự thất vọng. Sự thất vọng không làm thất vọng như nhiều sự thất vọng chỉ tới đẹp trong óc tưởng tượng của người ta.

Trái lại, chúng ta « gặp » những tác phẩm đầy như những bạn đã quen nhau lắm. Phần nhiều mang lại cho ta hương-vị Hội-Họa Paris mà người viết bài này đã bị cái sức mạnh vô cùng quyến rũ. Ở đây ta thoáng thấy tiếng vang của Bonnard, Matisse, Utrillo... Những nghệ-sĩ không lồ của Paris mỹ-thuật, của lòng yêu, của kinh nghiệm và chúng ta. Duyên cớ tình cảm ấy khiến ta quên ngay Ihara, Sato, Santa... Và... cũng vì thế ta không thích được một số ít họa phẩm cùng trưng bày ở phòng triển lãm.

Aoyama trong bức « tĩnh-vật » có những sắc ấm thắm nhẹ, cảnh hoa đỏ dịu màu êm êm dung hợp với nền xám xanh, và chiếc bình nâu hẻo. Điều du dương thấm thía ấy tương phản với âm điệu lộng lẫy ồn ào của ba màn vàng tươi, đỏ thắm, xanh đậm trong « cái áo gilet lá cây » của Ihara, những màu mà sức rung động đột ngột và dữ dội. Santa nhìn « cảnh ga trên đồi » với con mắt ngây thơ, thấy toàn những màu tươi đẹp sắc-sỡ, những hình xinh xắn như những đê chơi. Sato đã khéo truyền sang ta một cảm giác lạnh lạnh gọi ra ở màu tím của hạt iren nước da bạch bạc của một « gái chơi ». Oguiss đem trưng bày trước mắt ta một « Monmartre », với những góc tường rời lếch, những cánh cửa điều đặn như một vòm trời ở trần. Kono ở « người đàn bà ốm con

mèo » và Togo trong bức họa « xanh và tím » đã cho ta thấy một nghệ-thuật đặc biệt kỳ lạ. Khung vải của hai họa sĩ đều với một chất gì nhẵn nhụi khiến nét vẽ trơn chu không chút gợn. Những người đàn bà trẻ đẹp như ở một thế giới lạ nào đưa lại, bí hiểm nhưng rất nhân duyên. Màu đen bạc hợp với màu xám biếc và màu son cũ trên bức « thiếu-nữ ngồi » của Miyamoto khiến họa-phẩm có vẻ cũ kỹ mà vẫn tươi thắm. Suda bí mật, Inokuma và Nakanishi đi tìm sự « ăn màu » trong những sắc sống sượng và đã được như ý. Noma ở « cạch mưa » se ở bức « truyền thần », Hiraoka ở « cảnh 1 trong phòng », Kumaoka trong « cảnh vườn » đều có nhiều nét về màu nhũ và quý, ánh sáng gắt chói giội lên mặt người đàn bà ngồi trong tối của Nakayama cảm xúc ta mạnh mẽ; và vài sắc bình dị hăng hăng vàng, trong « mùa hè » của Shimazaki đã gọi ra một cảm khoái trá về màu... Nói cho gọn, chúng ta thấy toàn thể tác phẩm phân hai phái hội họa: sơn dầu cũ và mới. Những nghệ-sĩ kể trên đều thuộc phái dưới, chủ trọng tính-thần sáng tạo hơn là sự biến chép tả chân đúng nhần vật. Khuyết hưởng này có thể nói cùng một căn bản với óc kết tạo ra những bức họa đặc Á-Đông như ta đã coi cách đây một tháng ở cuộc triển lãm tranh Nhật tại Ajima. Có lẽ sự cùng căn bản ấy đã khiến họa-sĩ Á-Đông phần lớn thiên về môn phái sơn dầu hiện đại. Nghệ - thuật của môn này đã giúp họ diễn tả được những sự rạo rạo, xao xuyến trong tâm hồn nghệ-sĩ đứng trước cảnh vật.

Còn phái kia, ở đây cũng có nhiều người đại

biểu, ngã hẳn về tả chân, chuyên ý nhất về hình. Có những người như Kito, như Kinoshita không sôi nổi, dễ dàng, cần thận nhưng không làm cho ai khó chịu; và có Mikami thì soi mói từng cái lông, từng vết vân nhỏ trên minh con báo, trông đủ thì coi đủ thật, nhưng không làm cho ai sợ vì... con vật hình như chết rồi.

Ngòi hai phái Foujita biệt lập. Họa phẩm « ba con mèo » của Foujita không còn tròn lẳn vào đâu được. Người ta thoáng nhìn đã thấy Foujita rồi, với vẻ phân lách cao quý và đơn giản mà người ta không thấy tương đương ở tất cả những tác phẩm khác Foujita trên nền trắng toát. Foujita trong nét sơn đầu đưa bằng bút Nhật, Foujita ở màu đều đều như tranh một màu. Foujita ở chỗ dùng sơn dầu vẽ lên vải như dùng mực tàu vẽ vào giấy hay lụa theo lối Nhật, nhưng

có những tính cách dễ gây những sự nhàu của một óc sáng tạo tân tiến.

Nói đến nghệ thuật sơn dầu ở Nhật cũng như ở nơi khác trong Á - đông, thiết tưởng không nên coi đến tính cách Á-đông mà đánh giá. Trừ Foujita, người ta thấy hình như nghệ thuật sơn dầu không cho kẻ gì để tạo nên những tác phẩm cốt cách Á - đông nữa. Nhiều nghệ sĩ đã thất bại trong sự tìm tòi đó, người ta chỉ đến được những tác phẩm yếu ớt hay thiếu thành thực, mang cái vỏ Á-đông mà không có tính-thần của nó. Bởi vậy nghệ sĩ Á-đông như đã đồng lòng, khi dùng sơn dầu — thò sản Âu-Tây — thì dùng như người Âu-tây; mặc cho các nhà bảo tồn quá đáng cầu nẫu than vãn.

Nghe cho cùng, một nghệ-sĩ Á-đông thanh-thực với mình, dùng sơn dầu hay sơn gì của một dân tộc nào khác nữa, cũng chỉ có thể sản xuất ra được tác phẩm có tính cách Á-đông.

Á-đông đây là Á-đông Âu-hóa của thế kỷ thứ 20, cổ nhiên không là Á-đông đã nói trên, không Á-đông đời Hán hay đời Đường.

TÔ-NGỌC-VĂN

Phòng Tịch

con chim

Khi đây hơi, khi thế nước, chân con không biết dời, ăn chậm tiêu, bụng vô khí hoặc ợ chua. Người khi lúc này khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi một bữa ăn chán ăn, bị lâu năm, sắc da vàng, da bụng đầy. Con nhiều chứng không hề biết chỉ một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bữa uống 6p25.
Liều hai bữa uống 6p45.

VŨ - ĐÌNH - TÂN
ân tứ kim tiền năm 1938
173 bis Lạchtray, Hảiphong

Đại lý phân hành toàn tỉnh Hanoi, An-hà 15 Hàng Mã (Culvre) Hanoi. Đại lý phân hành khắp tổng đường, 100 phố Bonnal Hảiphong. Có liên 100 đại lý khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-hy, Cao-mán và Lào có treo cái biển trên.

ĐỘI CHO ĐƯỢC

FOOR

MỤC BÚT MÀY TỐT NHẤT
Tổng chi hân: TAMBA & C.
72, Rue Wile Hanoi - Tel. 16-78
Đại lý Chi-Ly 97 Hàng - B8
— MAI-LINH HAIPHONG —

Bán đại hạ giá

Chemise EDOUARD tout fait
Chemise popeline couleur rayé 5\$50,
Chemise popeline blanc rayé 5\$00
Chemise popeline blanc uni 3\$50

Cravate 1\$50 Cachecol 1\$20
sợi đàn 1\$50

bán buôn có giá rất hạ:

Bonneterie chemiserie
QUANG - TRUNG
99, Rue de la soie Hanoi
ATELIER

348-350 route de Khâm Thiên Hanoi

Thuốc cai 4 ngày

Tổ-Nhật-Khước-Yên-Hoàn hay tuyệt diệu, vì không phá chế thuốc nghiện mà: Đành chỉ được uống sơn, nghiện làm việc như thường; Sau 4 ngày uống thuốc, người khỏi thuốc ngay người, nên bỏ hẳn rồi đi đường, không sinh chứng. Thuốc uống ngày đầu sức được 80 viên thì uống cuối cùng 80 viên tức bỏ là bỏ hẳn không phải uống một viên nào nữa, không như làm thuốc khác phải rút dần, trừ thuốc uống 100 viên sau rút còn vài chục viên thì không bỏ được, sau bỏ thì sinh chứng: như thế cái được thuốc phải mà đảm nghiệm thuốc cai thì lại hai tuần, nghiện nặng mới dùng đến 3 chai, mà như chỉ một chai chưa hết đã cai được.

Muốn cho người ít tiền cũng cai được, nên chịu lỗ vốn 3 tháng, ai đến Việt-Long hay đại lý mua T.N. K.Y.H. đều trừ 40%. (3\$50 chỉ phải trả 2\$40). Như thế nghiện nặng mới hết 4\$00, giúp chi hết 2\$40 đã bỏ rồi được. Thứ tư, ngân-phần để: M. Ngô-Vũ-Vũ.

Việt long 58 Hàng Bè Hanoi.
Đại lý: Mai - Linh Hảiphong. Việt long Maiminh, Quang-huy Hảidương, Thái-1 Thuậnhoà, Sinh-huy Vinh. Hương-giang Huế

BÀ PHẢI CHO TRẺ EM UỐNG THUỐC

BỒ TỶ TIÊU CAM ĐỨC PHONG

Chúng mới chống lớn

ĐỨC-PHONG 45, PHỐ PHÚC-KIẾN — HANOI

ĐI XEM HỘI CHỢ
ĐẾN KHU CÔNG
NGHỆ NƯỚC TA,
TA NÊN BIẾT

CÔNG NGHỆ NÀY, CÔNG NGHỆ NƠ

Lấy ai là Tổ - sư ?

NGUYỄN-ĐAN-TÂM

Chiếc thuyền nan thứ nhất

Nước ta từ trước đến đời Đinh-tiên-Hoàng đi sông nước thường dùng một cây gỗ đục giữa làm thuyền độc-mộc hay mấy ván nhỏ ghép lại. Trong sách Hải-dương cảnh-chỉ có chuyện Trần-ứng-Long, người đầu tiên nghĩ ra cách làm thuyền nan.

Ông làm Khu-dịch tướng-quân trong một bộ đoàn của Đinh-bộ-Linh. Ông đánh đuổi Đỗ-cảnh-Thạc bấy giờ đang đóng quân ở Đỗ-Dổng (sau phủ Thanh-Oai) trên một khúc sông và tướng bắt ngay được chiếc thuyền.

Nhưng khi đến bờ sông thấy Đỗ-cảnh-Thạc và quân-sĩ đã chiếm lấy những chiếc thuyền chài để qua sông. Khi sang đến bên sông, những chiếc thuyền ấy đều bị đánh đắm.

Trần-ứng-Long giận-giữ không làm cách nào để sang bên kia bờ được, chợt thấy một bè lão đang rửa thùng bên sông. Chiếc thùng tre đã chìm qua nửa, vẫn còn nổi lênh-bềnh. Ngài kêu lên tiếc không có một chiếc thùng thật to để chở mình và quân lính. Chợt một ý nghĩ chạy qua óc, ông thu quân trở về làng ngay đấy, đan tre, pha, trước rồi đan thành những tấm phên to như để lợp nhà. Những tấm phên ấy thu vén bốn bên, lấy tre to cạp lại thành những chiếc thuyền thùng có thể chở được bốn, năm người và trong có bốnehm hàng trăm cái thuyền như thế đã xong xuôi cả. Ông bèn truyền lấy son và mìn cưa chét lại những chỗ hở thành ra nước: không tãi nào thấm vào được.

Công việc làm bí mật, mỗi quân lính có thể vác một chiếc thuyền ra sông, đuổi đánh quân Đỗ-cảnh-Thạc khắp bờ ao sông nước và giết được Thạc một cách rất dễ dàng.

Trần-ứng-Long trở về Hoa-Lư được Đinh-

tiên - Hoàng ban Khen và phong làm Đại-nguyên-soái. Đến đời con Đinh-tiên-Hoàng bị phế, Lê-dại-Hành lên thay, ông liền xin cáo lão trở về làng Đại-Diên qua ngày dạy dân làm thuyền nan để bán. Ông mất đi được phong làm Phúc-Thần hiện nay còn đền thờ tại làng Đại-Diên.

Đồ gỗ khảm xà-cừ

Người ta kể chuyện rằng: Đời vua Hiến-tôn nhà Lê (tây lịch 1740-1787) ở làng Thuận-nghĩa tỉnh Thanh-hóa có một người rất giàu có tên là Nguyễn Kim.

Có lẽ tên ông ta là Kim nên ông có rất nhiều vàng. Vàng ấy, ông đổi lấy sáp gụ, tù trè và gấm, vóc. Lúc nào ông cũng chỉ nghĩ cách sửa sang cho nhà cửa thật đẹp. Ông nghe bấy ở đâu có đồ cổ cũng lần mò đến mua cho kỳ được.

Một ngày kia, thợ thuyền bên bờ hồ, ông bắt được mấy cái vỏ ốc Văn-mẫu; tỉ tẻ ghè ra xem, ông ngạc nhiên thấy vỏ ốc có những hào quang óng ánh bảy sắc, đẹp vô cùng. Ông bắt lấy những mảnh vụn, xếp lại trên bãi cát thành mấy chữ hình tên ông, thật là tuyệt sắc! Ông lấy làm khoái trá mang về nhà, lấy giũa mài và da ráp để đánh bóng rồi đục gỗ gắn vào thành một bức hoành nhỏ, treo lên ngắm nghía. Bắt đầu từ đấy trên những tấm gỗ khác, ông chấp những hình hoa diêu vì ông cũng là một khách tài hoa.

Thời thì hoành phi, câu đối, sắp gụ, tù trè, hầu hết đồ gỗ trong nhà đến có nét khảm.

Quan Tổng-trần Thanh-hóa, hồi bấy giờ dưới đời Gia-Long, đã lâu nghe nói nhiều về những vật báu thiên hạ đã ca tụng, ở nhà Nguyễn Kim, ông muốn xem lắm, ông liền tìm đến ngay. Cụ Nguyễn Kim hỏi ấy đã già. Quan được tiếp đãi tử tế, cho xem từng tỉ từng li và hết sức ngạc nhiên về những đồ khảm rực rỡ. Xem chán rồi, quan Tổng-trần ngại lại đem lòng ham muốn khi trở về dinh,

ngại cho quân-lính đến ngay, khoản cho kỳ tiết.

Lệnh trên biết làm thế nào, Nguyễn Kim đành chịu.

Thất vọng, ông trốn sang làng Chuyên-nghiệp, huyện Phú-xuân, tìm cách nuôi thân bằng nghề khảm những đồ lật vật. Hàng làm chưa xong tay, người ta đã tranh nhau mua và dân làng xóm lại, bởi cụ làm thế nào có những ảnh sáng xanh đỏ đẹp thế. Cụ không giấu một ai, để hết cho họ nghe. Từ đấy nghề khảm phát đạt. Những thợ khảm ở Chuyên-nghiệp kéo nhau ra Hanoi và Nam-dinh mới mang, có lập một đền thờ cụ làm thầy ở đất làng Cựu - Lâu.

Đền ấy bây giờ không còn nữa, làng xóm đã nhường chỗ cho một phố sá rực rỡ nhất Hà-thành, rực rỡ như những nét khảm trên nền gụ đen đánh bóng: phố Tràng-Tiền.

Ngày nay hầu hết những người thợ khảm đều theo đạo Da-tô, ngôi đền ấy biết bao giờ có người xây lại.

Nội đồng giột

Khách sạn «nội đồng dục» theo khuôn sáo, nề, đồng giột gỗ bằng đồng lá, có rõ vết búa tay nện trên da đồng. Nghề này do một người Tàu đặt bị can ăn mang sang nước ta. Tên hán là Vương-thế-Trạch. Nhà bán trọ ở gần Bắc-ninh, tại làng Đại-bái, huyện Gia-binh. Hầu ở với mọi người thợ bạc và thợ tré. Nhưng nghề riêng bí mật, hán chỉ dạy cách gõ thân nôi; cưa miếng nôi, cái việc khó nhất, phải khéo tay lắm mới làm được thì hán đem vào buồng kín, đóng cửa lại, làm giấu một mình.

Một ngày kia, hán nghe tin Thiên-tử đã ẩn xá cho hán, liền vội vã trở về Tàu. Hán gọi thợ lại, báo tin cho biết, và hứa rằng sẽ dạy các cách gõ miếng nôi nếu bọn thợ nghĩ đến công ơn của hán mà gom góp nhau lại một

món tiền « đồng môn » nho nhỏ cho thầy lên đường.

Bọn thợ quá tin mình tài giỏi, không cần thầy nữa, tìm cách từ chối và ông thầy Fào, buồn cho thời đời bạc bẽo, lại vác khăn gói xanh lên vai trở về cố quốc.

Thầy đi rồi, bọn thợ đóng làng Đại-bái lại hủi gò mãi không xong một chiếc nôi và anh vào anh nấy chán nản, dần dần giải nghệ.

Chúng ta ngày nay sẽ không có nôi đồng nếu com nếu không có một người trong bọn thợ đã khôn ngoan lần mò đuổi tìm cho được ông thầy và van lạy rằng :

« Anh em chúng con đang nhờ phải kính

dâng thầy mới người mười nên vàng để thầy dạy nổi cho, nhưng họ đã từ chối, thầy giận dữ bỏ đi, để chúng con ngu dốt. Con đã thu xếp được trăm nên, xin biểu thầy làm tiền lộ phí ».

Trăm nên vàng của anh thợ khéo được đổi lại bằng cách gõ miếng nôi đồng.

Học được nghề, anh ta trở về làng bản lại cho các bạn và khôn ngoan không ngần ngại được đầy đủ món tiền đã

mất còn dạy thêm học trò, lại không biết bao nhiêu mà kể. Về sau dân làng có lập đền thờ.

Ông thần ấy tên là Phạm ngọc Thành ở về đời Lê chiến Tôn (Tây lịch 1518).

Nghề thuốc Nam

Nghề làm thuốc ở nước ta có đã một nghìn năm, bắt đầu từ nhà sư Tuệ-tĩnh, người làng Văn-thai, huyện Cẩm-giang, phủ Bình-giang, Haidương.

Tuệ-tĩnh thuộc tré rất thông minh, sớm được các thầy tâu dạy bảo cho. Nhưng hồi ấy trong nước loạn-lạc, khoa-cử chưa được ấn định, Đinh bộ Lĩnh dẹp xong được Thập-nhị



sứ quán, xưng là Vạn-thắng vương, đòi bỏ thành Đại-lai về đóng đô ở Hoa-lư. Ngài muốn cải cách lại nền chính-trị nên thu thập hết nháp tài trong nước cho làm quan.

Ngài vẫn thường nghe tiếng tằm thầy đồ Tuệ-tĩnh hay chữ, liền cho vời vào triều.

Nhưng Tuệ-tĩnh chỉ ham mê đạo học và một cuộc đời yên-tĩnh. Tuy vậy cũng muốn xem nhà Đĩnh có được lâu dài hay không, ông tính kinh Thái-ất thấy rằng vua Đĩnh sẽ bị thích-khách, nhà Đĩnh lại có nhiều chẳng được bền. Ông phải xin kiêu với vua nhưng sợ rằng nhà vua sẽ lấy quyền lực mà áp bách ông phải trốn vào chùa Hồng-Vân, phủ Đạ-phúc, tỉnh Bắc-ninh bây giờ.

Vua Đĩnh giận dữ không cho phép một thần dân lánh bỏ phận sự của mình đối với quốc gia, liền sai quân lính đến tận làng Văn thái tróc nã, nhưng không thấy.

Ở chùa Hồng-vân, Tuệ-tĩnh biết tin, tìm cách trốn thoát ra khỏi biên giới sang Tàu. Ông ẩn bên nước Lỗ, quê hương của cụ Khổng, và trụ-tại trong chùa Vạn-phật.

Một ngày kia có một vị thượng-khách đến thăm chùa, các sư phải ra nghênh tiếp. Người khách trông thấy Tuệ-tĩnh hỏi ngay:

— Thầy ở nước nào? Tôi trông thầy không phải người Trung-quốc.

Tuệ-tĩnh phải thú thực: «Tôi là một kẻ tị nạn ở nước Nam trốn sang đây vì tôi có tội phạm với nhà vua» rồi kể hết tình đầu.

May sao vị thượng khách ấy là Dương-quảng-Thành, một danh sư nước Tàu hồi bấy giờ, khi nghe Tuệ-tĩnh nói biết là một người thông minh, cốt cách siêu phàm. Người có hứa với Tuệ-tĩnh sẽ truyền dạy cho nghề thuốc Bắc.

Trong 10 năm giới Tuệ-tĩnh đã thâu thậ được đạo học, hiểu hết lý lý Trung-hoa và tài kinh nghiệm chẳng kém gì ông thầy, bèn xin phép trở về nước.

BẢO MỜI đã dâng một thiên phóng sự hoàn toàn về HANOI, rất lạ, rất vui, phạm người ở HANOI đã lâu, hay mới tới ở HANOI, sắp tới ở HANOI hay đã ở qua HANOI một lần, đều phải đón chào từ đầu thiên phóng sự này...

Bấy giờ trong nước đã yên và đứng như là thiên tri: vua Đĩnh đã mất, quyền chính ở trong tay Lê Đại-Hành.

Tuệ-tĩnh trở về chùa Hồng-vân, tháng ngày đem sổ học ra phá độ chúng sinh. Thiên hạ khắp nơi kéo đến xin thuốc đông như kiến cỏ. Không thể một mình săn sóc hết, ngài liền chọn mấy người học trò để truyền nghề. Có một lần vua Trung-tôn lâm bệnh nặng cũng do ngài chữa mới khỏi.

Về sau ngài mất đi được thờ ngay ở chùa



Hồng-Vân, trên bái vị có bốn chữ: «Tuệ-tĩnh truyền sư».

Lúc sinh thời, trong khi làm thuốc Bắc, ngài thường đề tâm kệ cứu các tinh-dược của những cây cỏ nước ta và đã trị được nhiều bệnh rất hiệu nghiệm bằng thuốc Nam. Ngài có để lại cuốn «Nam dược bản thảo» còn đến ngày nay.

(còn nữa)
NGUYỄN-ĐAN-TÂM

DUỐC THẦN DÃ TỚI HANOI

vào hồi 4 giờ
rưỡi ngày
chủ - nhật
30 Novembre

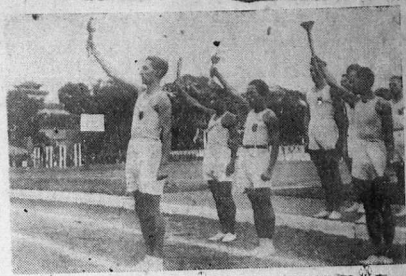


Photo (Nguyễn-duy-Kiên)
Bốn ngọn đuốc thể-thao đại-biểu các xứ tại sân vận - động Mangin chiều 30 Novembre.

Một giờ rưỡi chiều, trời lâm lâm mưa phùn. Ai cũng tưởng rằng cuộc rước đuốc sẽ vì thế mà giảm mất một phần hùng thủ địa, nhưng không. Cái thịnh diên của Hội lạp này mới có ở Đông-dương ta lần này là lần đầu dù mưa rét người ta cũng kéo đi xem lấp nập. Ở nhà quê, ở ngoại ô, thật chưa bao giờ có một cuộc vui về Thể thao được người ta kéo đi xem vui vẻ như thế bao giờ cả.

Xe chúng tôi về đến Đuốc từ lúc 3 giờ ở Thường-tín. Hai cái hàng rào người rất kín có đủ trăm người đã dưng lên ở hai bên lề đường. Cái yểm dõ của cô gái đồng ruộng xen vào cái áo the của bác làm vườn, cái mũm gạch non của tờ nhưng trà trộn với cái quần vải của bà già nông thủy. Một cái xe một ngựa đứng chờ sẵn để Hỡi ra mời biết đó là xe của một ông nhà giàu thủ quê ở ả trong một làng hẻo lánh nghe thấy Đuốc đi qua địa hạt mình không quân mưa rét đã cùng vội đánh cái xe một ngựa lên đứng chờ Đuốc đến.

— Một đời người tôi, bấy tám mươi năm rồi, tôi mới thấy một cái trò chơi có ý nghĩa này là một

Ông cụ già tóc bạc, râu bạc nói thể cười ha hả tỏ vẻ sung sướng lắm. Ông sang sướng nhất vòng

là một người chuộng võ — thụ thanh niên ông có tập võ lâu — đã bao nhiêu năm trời lẫn lộn, sóng pha. Ông hết sức công kích những ông học trò nho xanh trắng. Bấy giờ thấy chính phủ đề ý đến Thanh-niên và khuyến khích Thể thao trong nước như thế này ông những muốn nhảy lên. Ông bình phẩm:

— Người ta làm việc có ý làm, các ông ạ. Vẫn biết rằng ngọn Đuốc này cũng như trăm nghìn ngọn Đuốc thường thôi, nhưng lại một cái là họ làm nó thành thiêng liêng, thành thử những người xưa nay đã vô tin ngưỡng đến thế nào mà trông thấy, tôi chắc cũng phải thấy lòng rờn rợn và kính sợ không dám làm những điều gì trái với lương tâm mình. Lúc ấy mưa bắt đầu tạnh hạt.

Một đoàn xe đạp đi trước về báo Đuốc sắp đến rồi, các quan chức Hà-dông và đoàn anh em Thể thao dự cuộc chạy Đuốc đã đứng sẵn ở trên đường Thường-

tín để đợi. Đuốc chạy về, mọi người vỗ tay rân.

Chúng tôi chủ ý nhìn cây Đuốc thì thấy đẹp người ta kể lại rằng Đuốc mà lần lối này đẹp thì có đẹp thật nhưng ngọn lửa không mấy lúc được đều ngọn. Lại khiên khi dầm bốc lên, nóng rực cả chân cây Đuốc

Đoàn lực sĩ ở Thường-tín tiếp được hồi 3 giờ 10. 3 giờ 20 phút, lại chạy. Hai bên đường xô ra xem như nước, xe đạp đi theo lực sĩ cầm Đuốc có đến hàng nghìn; nhiều thanh niên chạy theo hoan hô lực sĩ và đưa đến g: Văn-diên mới quay về.

Xe chúng tôi đi trước các mới khi thấy ở bên đường có một tá có phấp phới thì lại thay lực sĩ: Đuốc từ Thường-tín về đến Văn-diên lúc nào cũng đều ngọn Từ Văn - diên lửa bốc to. Cái cảnh một thanh niên vạm vỡ, thân lay như đuốc chạy cầm một ngọn Đuốc lửa tươi bắt ánh sáng xuống con đường nhựa, thực là một cảnh tượng thiên nhiên. Chúng tôi nghĩ thầm trong bụng một người tù này hẳn thấy xao động nhiều lắm và thấy mới hẳn đi nhiều lắm. Ai lại không nhận thấy ở việc đem ngọn lửa thần ở Cao - môn về Hanoi là một sự no lực không

Tôi đọc Báo Mới
vì tôi là người mới

người? Ai không thấy đời là một sự phân đầu bất tuyệt? Ai không nhận thấy rằng có sống như những hạt si kia, có phụng sự một cái gì như thế mới là sống vậy?

Từ Vọng, chen chân đi không lọt nữa. Chúng tôi đi trước, lực sĩ chạy theo sau. Nhỏ nào tiếng vỗ tay cũng rập lên như sấm. Trẻ con thấy phấn khởi đợi cho đoàn đi, xe đẹp đi rồi cũng thích nhau và chạy thì bị bà bị bệ. Chúng bắt chước tập luyện ngay từ lúc ấy...

Ở công Hội Chợ, người la đời là thiêng như đời một cái gì rất lạ của trời. Hội Chợ lúc ấy đã mở cửa cho mọi người vào, đông không biết thế nào mà kể. Ai cũng cố được nhìn thấy Đuốc thần, có

người Pháp còn chững giữa thị trấn là Thanh niên Nam - Việt - tiếp lấy Đuốc và chạy tới sân Mangin. Ở sân Mangin từ 2 giờ 15 người ta đi chờ nhiều cuộc biểu diễn và thi đấu kinh bông gỏi. 4 giờ quan Toàn quyền và quan Thống-sứ đến dự lễ; 5000 lực sĩ - vừa nam vừa nữ - hát bài «Nước Pháp» rất cảm động và biểu diễn, xếp hàng thứ tự diễn qua khán đài.

Người viết bài này vì theo cuộc tước Đuốc từ Trường Tân về, đến Chạm, không thể nào chen chân vào được, đành phải lên đứng ở trên tầng thượng mái nhà. Ở trên lưng tròng trời trong xanh, hơn 5000 lực sĩ đứng xếp hàng san sát trên bãi cỏ trông chẳng khác những bậc thành mới sơn

đều đặn. Một làn không khí lạ phủ lấy khắp sân. Từ trong một bậc ảnh rất lớn để ở bàn thờ Thống Chế Pétain nhìn bằng một đôi mắt nghiêm nghị và thân gần bọn Thanh niên thế sẽ trung thành với lẽ thao, sẽ nhất loạt tuân theo luật lệ và qui tắc đã định và sẽ luôn luôn tập luyện thân thể cho khỏe mạnh để phụng sự «Cần lao, Gia Đình và Tổ Quốc».

THIỆN TUONG

SÁCH MỚI

Trung-Bắc Chủ-Nhật vừa nhận được: **NGHỆ-THUẬT LÂM MỆ** của TRỊNH-LÊ-HOANG. Sách dày 109 trang, giá bán 0\$45.

HAI CHỊ EM của Nguyễn-vân-Phúc. Sách dày 160 trang, giá bán 0\$68.

Xin có lời cảm ơn các nhà xuất-bản và giới-thiệu cùng độc-giả T. B. C. N.

Nhi Lũng nhân bản

Tôi ở nhà quê mới ra hiện ở 55 phố Đường-Thành (Citadel-le), bạn nào muốn hỏi tôi về Từ Vi xin mời lại chơi.

SẮP CÓ BÁN:

Trắng xanh huyền hoặc

Chuyện kỳ-ảo ghê-gớm của TRỌNG-MIÊN

Bóng người ngày xưa

Chuyện cảm động về đời tâm tình của thiếu nữ ngày nay của THANH-CHAU

Sách in đẹp - dày 150 trang, giá mỗi cuốn 0\$80

ĐỒNG PHƯƠNG XUẤT BẢN CỤC

194, rue du Colon - Hanoi 227, rue Paul Blanche - Saigon
Giám đốc: LÊ-HỮU-PHƯƠNG



Photo Vô-An-Ninh
Lễ chào đón trước chân-dung Thống-chế Pétain tại sân vận-dộng Mangin

người mất con, có đứa trẻ bị dè dặt. Hàng mấy mươi vạn con mắt đưa ra chỗ đông, nơi linh kỳ mà đứng đợi.

—Đuốc từ đâu lại nhỉ!
Có người đoán từ đường Ri-chard, có người đoán từ đường Ga di lại, có người lại đoán từ đường trường Mỹ-thuật đi ra.

Nhiều người lầm bết. Một tiếng nói ở mấy truyền thanh phát ra «Đuốc đến rồi!» mọi người ngửa ra nhìn thì ra lực sĩ từ ở trong Hội chợ đi ra, lực sĩ chạy lên công sau vào, chạy hết một lần Hội Chợ, ra cửa trước. Ở đây lực sĩ cuối cùng một thanh niên Pháp — có đầu và ở cuối cuộc chạy Đuốc là

chắc chắn và bền bỉ, tưởng như không có một sức nào chia rẽ được.

Lực sĩ Ferdinand của V. S. Concession chủ ở cửa Stade Mangin cho cuộc biểu diễn xong hẳn mới vào. Lúc ấy đang bốn giờ rưỡi. Một trận sấm vũ tay nổ vang lên lực sĩ áo may ô trắng, quần dài trắng hàng hai năng cao ngọn Đuốc thắp lên vào trong sân, quanh một vòng và đứng trước khán đài này với 3 ngọn Đuốc của Trung, Nam, Miền do lực sĩ 3 xứ và 3 lực sĩ Bắc-kỳ đã chạy ra đón Đuốc Thế thao ở địa phận Hanoi một phút yên lặng trang nghiêm, mọi người

Hanoi đèn đỏ

(Tiếp theo và hết)

Bốn đồng tiền đối với Ca cũng như cây đàn đối với nhạc-sỹ. Có khi suốt từ sáng đến trưa, Ca chỉ cầm cụ mài từng đồng chỉnh vào miếng chum trước cửa buồng hân. Mãi lần sao cho mặt sắp thật nhẵn cả lòng lẫn cạnh, và mặt giữa thật «sắc cạnh», cạnh thôi. Mãi chán rồi ngồi xóc một mình, luyện sao cho tay xóc đều, thật đều, và đôi tai nghe cho thật rành. Cứ để giữa tư hay sắp tư rồi xóc, xóc mãi, xóc bao giờ có thể khiến được đồng tiền, và tai có thể nghe mà đoán mười thì tiếng chín. Đó là chỗ tuyệt kỹ của hân.

Thì tiếng bạc vừa rồi, chẳng dễ sắp tư rồi xóc là gì!

Cho nên, dù cả «cả làng» đều ngạc nhiên về tiếng bạc đó, đối với hân chẳng có gì là lạ, vì đó là «miếng đòn» sở trường của hân. Không cần phải nói, các bạn cũng đoán biết là «ông lái gỗ» của chúng ta nhẵn tai hơn đó. Mà, một điều không ai ngờ, và làm cho ông lái mất ngủ, là chính Ca cũng thua hết tiền, chỉ để cho một mình ông «thừa» được cả.

Rồi ông lái ta mặt tái ngắt với cái mũi su tử đỏ gắt, ngậm ngùi cáo từ ra về, thì cả bọn chia nhau số tiền đã bóc lột được của «con bò mộng» ấy.

Số 20p. tôi thua, nuốt không trôi, đành phải hoàn lại tôi. Thế là tôi vô tình mà đã từng đảng với bọn Bịp hóm đó.

«Tiền bài»

Trên tôi vừa nói, Ca sai bằng bốn đồng tiền chỉnh bằng đồng, nên hân có thể nghe tiếng mà đoán biết được.

Các tay chơi bạc vì thế, rất kiêng «bốn đồng tiền chỉnh bằng đồng». Không hề gì! Tiền đồng hay tiền bằng bài cắt đối với dân bịp cũng như một đồng tương có sợ gì mùa kiếm và bán cùng.

Thì này đây một bí quyết: lúc mới bắt đầu sắp đánh, bọn bịp lấy cổ bài chọn hai quân ra, rồi cắt ngay trước mặt «cả làng». Nhưng hai quân bài đó là hai quân đã từng được chúng «làm hàng» rồi. Nghĩa là: một mặt đã được chúng lấy sắp hay nên phiết thật nhẵn. Lúc xóc, tiếng mặt con bài có sắp hay nên gieo xuống dễ sẽ khác, và tiếng không có sắp hay nên gieo xuống địa khác. Chỗ tuyệt kỹ của chúng là biết phân biệt, lia tách và đếm được những tiếng ấy.

Bạn và tôi dù có đa nghi và khôn ngoan nhưng thấy chúng cắt bài rõ ràng trước mắt thì tất phải tin là không bịp. Thế mà vẫn bịp, như ta đã thấy!

Bạc đến nửa chừng, đang sát phạt dữ, «làng» là «cái» thua — mà đã bịp là «cái» hay «làng» thua để cho đồng đảng ngoài họ — tức thì cái làm mặt cáu rồi cầm bốn con bài sẽ vụn ra. Để phá hết mối nghi ngờ của các con bạc thua, cái lấy hai quân bài khác cắt thành bốn con bài mới, gọi là «giải đen». Lại một lần tưởng giả dối diễn lại lần thứ nhì vì hai quân bài sau này cũng đã được «sắn sóc» đến từ trước rồi. Ai nấy lại «vững dạ»

sắn, ngựa, iỏ

Lở của người, vì máu độc, ở nước độc, uống Trừ Sang 0p25, Sắn ngựa nửa dưới người vì thấp nhiệt, nọc bệnh tình, uống Thấp nhiệt phá ỉở 0p60. Bôi Lở trắng 0p20, Tắm Sùng 0p30. Trĩ uống Cam-Thanh-Độc 0p20. Bôi ỉở Đổ 0p20. Bệnh nhẹ nhưng muốn mau khỏi hoặc kinh niên 10, 15 năm, uống hay tiêm nhiều thuốc không khỏi dùng Đại-Bổ-Huyết-Bát-Độc 3p50. Người lớn chơi bài đêm 6, 7 tuổi mới chơi cũng uống làm thay ngày thì bất cư vi máu, nọc lâu, giang mai uống sáng chiều hết ngứa rục ngày thứ hai mụm hăm se hẳn. Ngày thứ ba không phải uống thuốc, nữa, mụm cứ róc vẩy khỏi như chứt bệnh đi; năm sáu ngày tha hồ an thần ngủ, đức không tái phát. Thử ngàn nghìn đều:

Ngô-vi-Vũ, Việt-Long

88 hàng Bè Hanoi Mai-Linh Hảiphong, Việt-long Nam-định, Quang-Huy Hảiduong, Sinh-Huy Vinh.

tung tiền ra, để
gỡ... vào chứ!

Ai ngờ!!!

Hai lối bịp, — nếu
ta có thể gọi là
bịp —, vừa nơi trên
là để đối phó với
những tay chơi đã
có vẻ ranh mãnh,
tinh khôn.

Còn đối với những
con « bô mòng »
còn tỉnh, hay bọn
mới đi chơi thì Ca
dùng các cách khác,
để dằn hơn, chắc
chắn hơn. Như là :
xoay nghiêng bái,
nay đánh trao bái.

Đánh trao bái thì tôi đã nói ở một đoạn
trên rồi.

Xoay nghiêng bái nghĩa là xoay xong rồi, lúc
đó bắt xuống, cái nghiêng bái về phía lòng
hắn, tất nhiên bốn con bài bên trong cũng xô
cả về phía ấy. Hắn cầm bắt xoay một cái,
nhưng, — quan hệ nhất cái cử động này —
lúc xoay, hẳn khẽ hé một tí, một tí thôi cũng
đủ, mắt hắn liếc như một tia điện đã thấy rõ
cả bốn con bài nằm ở địa bát rồi.

Đó là những « miếng đòn » sở trường của
Ca.

Đọc đến đây, chắc các bạn tự hỏi : « Thế sao
bộ không đến các sòng mà kiếm ăn ? »

— Không được và không dám.

Không được, vì, cũng như một họa-sĩ
không có bút có sơn bọn bịp không có những
« đồ hàng » làm khi thì dành bó tay.

Không dám, vì một lẽ rất dễ hiểu là hề
thấy bóng chúng ở một sòng nào thì sòng ấy



mất hết khách. Vì
các chủ sòng chẳng
phải là những tay
bịp giỏi về ư!

« Nghề - sỹ » Ca,
— vì có thể gọi Ca
là một « nghệ-sỹ »
trong làng đồ bạc
với những ngón
tuyệt kỹ của y —
Ca hiện nay sống
dàng hoàng và yên
tĩnh ở giữa thành
phố.

Với vợ và hai
đứa con, Ca ngoài
thời giờ đi kiếm ăn,
là một người chồng
ngoa ngoãn và
một người cha dầm
dà g.

Một bệnh chung của các dân bịp, dù kiếm
được nhiều tiền, song họ ở rất khổ nạn,
chặt hẹp, để ăn rất hoang.

Ca cũng không thể tránh được bệnh đó.
« Tổng hành-doanh » của Ca là một gian nhà
thuê 3\$00 một tháng nhưng ngày nào cũng
hai bữa thịt cá.

Chiều đến, chén xong, đó là giờ tiếp các
« con em » đến làm « lập bộ » xem tối hôm đó
sẽ « hành-sự » ở đâu, vì, lúc này, nghe như
Ca bận rộn lắm, chẳng tối nào ở hàng cả.

Đó là Ca !

Đó là một tên trùm bịp với những ngón
« kiếm ăn » với cách sinh hoạt của hắn.

Các bạn, từ nay nếu có thể « nhận diện »
được một tên bịp với các « ngón » của chúng,
xin nhớ kể để giúp ích các bạn là : tôi đã làm
một việc không vô ích vậy.

— HẾT —

KIM-SINH

áo len...

ĐỦ CÁC KIEU, CÁC MÀU RẤT THANH NHÃ,
HỢP THỜI, BÁN BUÔN TẠI HÃNG « DÈT

PHÚC-LAI

87-89, Route de Hué, — Hanoi — Tél. 974

Một Lữ Bán Trôi

do HỒNG - PHONG thuật — tranh vẽ của MẠNH - QUỲNH

(Tiếp theo)

— Thế nào, ông Vi ? việc
« thử khoán » hẹn trong một
tháng mà đến nay gần ngày
quá hạn làm rồi chẳng thấy gì
eả. Chúng tôi sốt ruột đáo đê
vì hàng hóa chất đống bên
kia, vốn liếng bị tắc cả lại !

— Cứ yên tâm ! chẳng đáp.
Tôi nói đầu đó xong cả rồi
chỉ, còn đợi giấy tờ. Thế nào
từ nay đến cuối tháng cũng có.

Hôm ấy mới là đầu
tháng, mong bốn hay
mười năm.

— Ông nói chắc
đấy chứ ?

— Sao lại không !
Chàng nói thế rồi
quay lại miệt - mài
vào đám bạc đang sát
phật to.

Kể một tháng sau.
Rồi một tháng sau
nữa cũng vẫn biệt vô
âm-tín.

Bọn Lầy-Cầm hoảng
hốt, đi tìm đi thúc
chàng, gần như mấy
bác thợ săn sợ - dăng
đi tìm cộp trong rừng,

rừng, vừa muốn lòng cộp để
bắt lấy da vừa hồi hộp lo sợ
nó về, nó cắn.

Trái tim từ thử hẹn ước
tàu-bay, chàng bị họ thúc
quá, nghĩ cũng nguy hiểm.
Nhất là họ đưa tới hậu thư :

— Nếu việc không xong thì
ông trả lại số tiền cho chúng
tôi vậy.

— Xong mà ! chẳng đáp.

Tôi vừa gọi điện thoại hỏi tin
ban sáng nay. Đến một tuần
lẽ nữa, các ông lại đây tôi
đưa giấy tờ cho.

Kỳ thật, công việc vận-dộng
đã vô vọng, mà giá lại 15 vạn
tỉ lệ thất. Muốn tìm cách gỡ
nước cờ bị, chàng mật mưu
với Ngô-gia-Son, người bạn
đỉnh nước đầu-gia, làm giấy
tờ giả mạo đưa cho bọn Lầy-

Trong thời-gian ấy, Vi bỗng
ôm nặng, vào năm điều trị ở
nhà thương Saint-Paul Hanoi.
Mấy hôm đầu, người ta
trông chàng nguy đến tình-
mệnh; nhờ được các vị danh
y tận tâm cứu chữa, bảy ngày
sau có cơ thuyên-giảm và hết
sự lo ngại.

Cũng trong lúc ấy, Lầy-
Cầm phát giác cái gian mưu
tây trời của Vi đã
phải phò lừa dối
minh. Nó là nhưng
chứ nó khôn. Vờ nhẽ
ra thanh-thể chàng
là giả, những việc
hứa hẹn nay lần mai
lừa là giả, cho đến
những giấy tờ có dấu
đóng chữ phê cũng
là giả-tốt.

Lầy-Cầm tức tốc bỏ
lên Hanoi, vào tại
nhà thương Saint-
Paul tìm Vi trách
mắng thậm tệ và đòi
lại số tiền.

— Ní thật liều lĩnh,
bản trời không có
văn-tư ! Tin ở là cả nút.
Bây giờ đưa giả lại số tiền
cho nó đi, không nói một
hại gì nữa.

— Thì để hôm nào tới khỏi
bệnh về nhà, sẽ thu xếp dần
... Chàng nói.

— Không được ! phải giả
lại ngay, không thì ngộ ở
đây ra, đi thẳng lại phòng
quan Biện-lý, cho nì vào năm

Tóm tắt những kỳ trước

Mấy năm giờ nay dân Nam-định hẳn tên còn sao.
Họ nói đến một đời sự nam, nữ đến từ một cách
chẩn thịch, chán chửi cả chán lăm, sau họ mới biết
rõ rằng đời sự nam, nữ đó là anh em ruột vì chân
cánh nhân tính thế thái nơi từ đây tu.

Hồi về chuyện minh, hai người sự nam nữ ấy chỉ tập :
— Chúng tôi tu là để chuộc lại tội ác cho cha.

Cha họ là Thông-Vi — KẾ BÀN LỬI — đã gây ra
những tội ác gì ?

Một tội nghiệp ở trường Thông-Ngôn ra, Thông-Vi
đã làm cho có một hàng gái bỏ thời chưa nòng nhĩa
là, không biết giữ một thế nào, vì đã quyến rũ được
Bưởi và mượn lời của cô bộ quân anh yếu nhiều
đem về trình anh em.

Máu mê có bạc, làm được bao Vi đem cũng vào
sòng hết nên thường phải giữ ngón bịp với nhưng tay
có bạc non và giờ khoe làm tiền các em...

Mang công mìn họ nhiều không giữ được, thông-Vi
bỏ việc chốn ra làm thư ký phòng kế-tuân số mỗ
than Hoang, rồi tu lại sang Lào, Hương-cảng...

Cầm, bảo họ được phép rồi
đấy, nhưng phải đợi hai
mươi ngày nữa công-ty Văn-
nam mới có toa cho chở.

Lại một kẻ hoãn binh, mà
là một kẻ rất nguy-hiểm.

Ngày ngộ thật thà, Lầy-
Cầm thấy giấy tờ có dấu đóng
chữ phê dường hoàng, yên
trí là thật, trong bụng hơn hờ
đợi ngày.

nhà-pha. Hừ! dám giả-mạo những giấy tờ quan-hệ như thế để gạt lừa người ta, nì muốn ra Côn-lôn à?

Sợ việc sẽ vỡ-lò tới nước ấy tại thì khôn, chàng tuy chưa thật khỏe mạnh, cũng phải xin ra về nhà, thu xếp số tiền, van lạy tại khách và trả lại cho họ làm, chín vạn gì đó, còn thì xin khất.

XVIII. — Tôi cố chống mắt lên để xem anh nghèo khổ

Giả như lúc Vi ngọc bệnh trong nhà thương Saint-Paul mà chết quách đi lại hóa hay. Sân-nghiep chàng tuy đã hao mòn khuyết-hiếu nhiều rồi, nhưng còn ít nhiều của nhà ở đây và ở Hương-cảng để lại cho lũ con, tất cả đáng giá đến ba chục vạn bạc.

Có người vào thăm, đem cái thiết-tưởng ấy ra nói đùa, bị chàng quát mắt cự lại dáo dít:

— Đỡ chó má! người ta đau ốm, tưởng vào thăm nom để chúc vọng cho nhau tại qua nạn khỏi, mau lành chóng mạnh. Lại gì mồm cầu ước người ta chết đi thì hơn, thế là nghĩa lý gì?

Nếu người khác, tất đã lãng lạng bỏ đi, cho là kẻ ngon bệnh thường hay trái tính, không nên phát ý chọc giận nhau làm gì. Nhưng người bạn này vốn chỗ thân thiết, bình nhật quen nói số sàng với nhau, và lại thấy chàng cũng gần bình phục rồi, cho nên cứ thái nhiên ngời lại, biện bạch thị phi. Trong ý bạn định chắc một vài câu ngang tai trái ý chàng, cũng không đến nỗi làm chàng nổi máu hay nguy hiểm tính mạng gì mào lo.

— Không phải tôi muốn

rủa bác mau chết dần! ông Thái-an (tên người bạn) nói. Bác sống như vậy Bình-đ hay chết ngay giờ phút này, cũng chẳng quan hệ lợi hại gì đến tôi, nhưng mà quan hệ lợi hại cho con cái, gia quyến bác, nên tôi muốn nói thí dụ mà nghe, thế thôi. Từ nói thật tình, gá như lúc này bác ở chỗ đi cũng phải...

— Tai sao thế? Vì người chòm đây, hồi gât.

— Tai sao? tại tôi nghĩ đời bác được ông trời nhỏ phúc cho sống đến nay kẻ cũng là

đủ sung sướng và đủ tai hại lắm rồi—đà, có chết, tưởng cũng không còn tiếc về ân hận gì nữa. Sung sướng, vì bác chẳng qua cũng là một thằng đàn đen mặt trắng như ai, chỉ nhờ có chút tài khôn ngoan, có thời vận đỏ mà làm nên danh phận, cửa cao nhà rộng, kiếm chắc bao nhiêu tiền của thiên hạ, để cung vào sự huy hoặc một thân; bác thử nghĩ xem trong vòng mấy năm nay đã ăn chơi phao phí hàng mấy chục vạn, đời sống như bác thất không còn chỗ nào phải thêm nhát. Tai hại, vì tôi tin chắc cơ-nghiệp nhà bác còn ít nhiều gì, nếu bác sống thêm ngày nào, tất chỉ phá tan dần mòn ngày vơi, chẳng thì bác chết mà con cái được nhờ.

Chàng vốn người hiền thảng, ưa nghe những bạn phê bình phê bình hơi đã quen, không chịu tiêu thụ những lời trung trực:

— Con cái tôi, tôi nuôi cho học hành đến nơi đến chốn, thế nào chúng nó cũng tự lập được thân. Và lại, nay mai tôi bình phục, ra khỏi chỗ này, rồi anh xem tôi kinh doanh hoạt động để kéo lại những số tiền hao hụt đi mất bấy lâu, và mỗi đứa con tôi sau này sẽ được hưởng thụ một cái di nghiệp mười lăm vạn trở lên là ít.

— Đã chắc hay chưa? bạn hỏi lại. Nếu quả bác có chí tu tỉnh đứng đắn, thì trong chỗ thân-giao, tôi sẽ là người vui mừng trước hết. Nhưng bác sẽ kinh-doanh hoạt động thế nào kia, chủ kinh doanh hoạt động như chuyện giao thiệp với bọn khách buôn lậu ở Hải-cảng, thì e mất nghiệp và ở tù cũng có, mong gì khỏi phúc!

Chàng nghe câu nói của

bạn, tự nhiên biến sắc, có vẻ lo nghĩ khiếp sợ, vì câu chuyện đã kể trong đoạn trước lúc này đã bắt đầu vỡ lở nguy hiểm rồi. Có điều chàng đã van lơn thu xếp với họ.

— Việc ấy, tôi sẽ điều đình, trả lại nguyên khoản cho người ta, hoàn toàn vô sự. Chàng trả lời với giọng nói không giấu được sự lo ngại đang chất chứa trong lòng.

Các ngài đã biết về sau chàng chỉ trả lại sáu tám chín vạn, còn thì xin khất, bọn khách phải chịu.

Ông Thái-An nói tiếp:

— Tất nhiên phải thế, không thì bác có yền thân với người ta làm sao được. Tôi chỉ sợ với cái tật liêu-mạng của bác, rồi đây lại có những việc đại khái như thế sẽ diễn ra lần thứ nhì, thứ ba nữa mỗi khi bác có việc cần tiền, động lòng tham tiền. Nếu bác biết kinh doanh hoạt động một cách đứng đắn, để giữ lấy cơ

nghiệp còn lại cũng đã là may, khoan nói gì khôi phục những số đã mất vì ngừng cưỡng đồ bác, nắc đại hạn bề. Chỉ sợ, còn được bao nhiêu, nay mai lại đem tung vãi trong các cuộc thức đêm với chiếu bạc, với hoan-nguyệt, với lũ bạn bè phỉnh phờ đồ ngọt mà hết thở. Chỗ anh em thân-tình, tôi nói câu chuyện này là nói thật, bác đừng quên nhớ...

— Được, anh cứ việc nói.

— Phải như tôi ở địa-vị bác, thì lớp này chẳng những tu tỉnh, xa lánh tất cả cờ bạc, nguyệt hoa, cùng những bạn bè bợm bét phá hại, để kinh doanh buôn bán, cứu vớt lại sự-nghệp đã hầu nghiêng đổ; ới lại làm một hai việc gì phúc đức cho xã-hội, để chuộc lại những sự lầm-lỗi ngày trước. Vì bác phải nên nhớ rằng nhà bác một đời điều tổn hại âm-đức. Với học thức tư tưởng mới, bác suy

nghĩ thế nào tôi không được rõ, nhưng phần tôi thì tôi tin các cụ ta lo việc âm-đức là việc quá có. Mình lo bề tỏ âm-đức để lại cho con cháu, quý hóa bằng mây của cải. Mà có âm-đức thì của cải mới giữ được bền, còn cháu về sau mới được hưởng lộc, mới may mắn. Không vậy thì e mình chẳng được sung sướng mãi đời, mà rồi con cháu phải vất vả khổ sở vì lẽ nghiệp-chướng tiền-ơa cha mẹ để lại, tội thân chúng nó.

Ông Thái-An chưa nói hết lời, Vi nổi xung lên, trông trước trông sau không vớ được vật gì nặng, hai tay cầm lấy chiếc gối bông quảng v o mặt bạn nói:

— Thôi xéo ngay đi, Đứng tại lý-luận nước ốc, làm lẫn tai người ta. Cứ chôn tai mắt lên mà xem nhau rồi biết!

Chàng không muốn nghe lý-luận nước ốc, vì nó dọng chạm tới sở-vi sở-bành của mình hồi đó. Lần này là lần thứ hai, chúng ta được thầy người bạn thực tế can ngăn, bay từ phải trái, bị chàng giận dữ xua đuổi. Lỡ tai chỉ quen nghe hót, không chịu nổi những lời quàn-từ trách thiện.

Bị chiếc gối ném vào mặt và bị xua đuổi, mà Thái-An không buồn không giận tí nào, trái lại, vẫn tươi cười vui vẻ:

— Thật tức quá, người gì nói phải không biết nghe. Vâng, tôi xin chống hai mắt lên để xem ông. Nếu số trời bắt tôi chết sớm, tôi cũng cần có lấy lực ông Nam-tào chắm só cho tôi sống thêm năm bảy năm nữa, cho được trông thấy ông một vụ không còn, suy vì cực khổ đau đẻ, bấy giờ cầu chết mà Tử-thần cũng chẳng thèm trước đi cho. Đến lúc ấy họ chẳng ông

PHONG TAI 43 RUE DES PIPES HANOI

SAVON DENTIFRICE KOL BỌT NHIỀU MÙI THƠM ĐIỀU LAM CHO RĂNG TRẮNG VÀ BỀN CHẮC CƠ BẢN KHẮP NƠI

Dépôt pour le Tonkin : Établissements VAN-HOÀ 8 Cantonais Hanoi Dépôt pour la Cochinchine : Établissements TONSONCO, 146 Espagne, Saigon

mối thực nhớ lại: A! tháng Thái-An nói thế mà phải. Thời hừng ta tuyệt-giao với nhau từ lâu, bao giờ ông mang nghèo mắc nạn, cần gọi đến nạn hữu, sẽ nghe tôi ứng tuồn chạy lại: Thưa ông có tôi!

Sau lúc ở nhà thương Saint Paul, về, thu xếp xong việc với bọn khách buôn bán, trung thần, đề duy-tri lấy sản

Nhà thuốc Hồng-Khê



Nhà thuốc Hồng-Khê ở phố hàng Bè Hà này có làm riêng một gian ở khu sau nhà Báo-làng.

Lối kiến-thúc tối-tin, cách xếp đặt gian hàng rất đẹp mắt. Những thứ thuốc của nhà Hồng-Khê chế sẵn đựng vào vại, vào hộp coi có vẻ mỹ-quan. Nhưng một đặc-tiểm về kỹ Hết-cho này là nhà thuốc đã để ở trung bày các vị thuốc nam và 200 cây thuốc Nam mỗi thứ giống riêng một chậu cho ai nấy cũng có thể tìm kiếm mỗi khi cần dùng đến.

Nhà Hồng-Khê do M. Lê-Cường quản-đúc đã nổi tiếng về các thứ thuốc như thuốc Cai nha-phấn, Sâm-thuật bách-bồ, Quang-minh thủy và Thôi-nhiệt, ăn là những thứ thuốc công dụng lành phải nhớ.

ngiệp đã tiêu mòn lòng tay hết nhiều, nhưng chàng nhúng tay vào công việc gì cũng chỉ thấy thua lỗ, thất bại. Dù làm một mình hay chung với bọn cũng thế.

(còn nữa)

HỒNG-PHONG

THI NGHỆ

T.B.C.N. vừa tiếp được cuốn THI NGHỆ của VĂN-HẠC do QUỐC-HỌC THƯ-XÃ gửi tặng. Sách in rất đẹp, bìa hai màu, giá 0p.48.

Xin giới thiệu cùng độc giả T.B.C.N. cuốn sách giá trị của Quốc-Học Thư-Xã.

ĐÓN XEM:

Giỏ Mùa Tuân-Báo

10 báo đầu tiên của nhà xuất bản Phương-Đông SỐ 1 RA NGÀY 29 NOV. 1941 do những ông Hoài-THANH, Lưu-trung-LƯU, Lê-tràng-KIỀU, Nguyễn-xuân-BUY, Đỗ-huy-NHIỆM, Xuân FKHAI Thiệu-SƠN, Đông-HỒ và Trần-văn-LAI Viết bài —

Giỏ mùa Tuân báo

một thế-tại mới trong nghề tuần báo ở Đông-Dương. Rất mỹ thuật, in vào giấy láng

Giá 0p 10 nửa năm 2p.60 cả năm 5p. Do nhà in Tin-Đức Thư-Xã trình bày

Bài, thư, bưu phiến gửi về Ông Lê Tràng-Kiều

Tòa báo: 55, rue Legendre de la Liraye SAIGON

MUA HOA CỦA NHA



MAI - PHONG

trung bày tại Hội chợ tức là giữ một kỷ niệm em đêm của tuổi trẻ SỐ 7 Hàng Quạt — Hanoi

TRONG TỦ SÁCH QUÝ

những vành khăn trắng

Tác phẩm cuối cùng, của bà giáo LƯC-THỊ-HẠNH

Là cái gạch ngang giữa Ái tình và Bôn phần gia-đình và cuộc đời. Là tác phẩm của một người mà cuốn một chuyện 1 nh 15 năm về trước cũng của các giá, hiện đã biết, là một đặc: báo các chất tơn cả. Bìa ba màu. Gồm 300 trang. Giá 0p.80.

Hương cô nhân

Tập thơ hay nhất của NGUYỄN-BÍNH một tình cao quý giữa hai nhà thơ nổi tiếng hiện thời. Bìa ba màu, tranh vẽ của Lương-quang-Minh, tốt nghiệp trường Mỹ-thuật thượng hải, giá 0p.70

PHÒNG CHỮA BỆNH ĐAU MẮT

Y-sỹ NGUYỄN-HIỆN-MÃO

Nguyễn y-sĩ nhà thương đau mắt Pnom-Penh Nguyễn y sĩ nhà thương đau mắt Hanoi Nguyễn phụ-giáo về khoa đau mắt tại trường Y-khoa Đại học Đông-dương. Ngay nào cũng tiếp bệnh nhân tại NHÀ THƯƠNG NGỘ TRẠM 167, Bd. Henri d'Orléans Hai-ô — Giấy nói: 772

CON ĐƯỜNG NGUYỄN HIỂN

Chuyện dài của SOMERSET MAUGHAM — HUỖN-HÀ dịch (Tiếp theo)

Màu trời xanh biếc thật trong trẻo như trái tim đứa trẻ, ấy thế mà tạo vật sao lại có thể điếm nhiên được trong lúc thần chết đương đắc thắng lũ người trần sợ sệt? Kiện hạ xuống trước cửa nhà dòng. Một tên ăn mày như ở trong lòng trái đất nhô ra xin Kitty. Các mụn áo rách-rưới phủ trên người hẳn như là của đã nhặt được trong đồng rác; những chỗ teo đẽ lộ ra những khoảng da thô, tròng như da đã thuộc rồi. Bắp chân dề trần thì bé quắt lại, và cái bộ mặt voidám tóc màu tro, đôi mắt hóp; cặp mắt dữ tợn, chứng tỏ rằng nó điên. Kitty ghé khiếp quay mặt đi, bọn phụ tùng phủ-phàng ra sức tống cổ nó đi chỗ khác. Nhưng nó cưỡng lại, và Kitty ran rầy ném cho nó mấy đồng tiền, mới thoát nạn.

Cửa nhà dòng mở ra, đứa hăn gái nói vào rằng cửa nó muốn vào thăm bà Nhât. Kitty lại nhận ra cái buổi khách thỉnh knắc-khò, và các cửa sổ như không bao giờ mở ra nữa. Đợi lâu lắm rồi, nàng đã lo người ta chưa tiếp được tin của mình, thì bà Nhât bước vào, Bà nói:

— Tôi xin lỗi, đã phải đợi. Tôi không biết được là bà đến hôm nay, và lại tôi đương bận việc.

— Taura mẹ, con xin lỗi đã làm ngăn trở công việc của mẹ. Con sợ đã đến không nhâm, lúc.

Bà Nhât cười một cách đúng đắn nhưng niềm nở, và mời nàng ngồi. Đôi mắt bà sáng huỳnh. Các là vi quoc. Kitty rất ngạc nhiên, bởi vì nàng nhận thấy rằng bà Nhât là một người rất lạnh lùng đối với sự đau khổ của người ta.

Nàng áp ứng:

— Con sợ ở đây đã xảy ra chuyện gì chẳng. Mẹ có muốn cho con về không? Rồi con sẽ lại đến.

— Không, không. Bà cứ nói xem tôi có thể

giúp được gì cho bà... Đêm hôm qua, một bà ở đây vừa mới mất...

Giọng bà đã hết vẻ thần nhiên, mắt bà đã mờ những nước mắt. Bà nói tiếp:

— Tôi buồn rầu như thế này là trái lễ lắm... Bởi vì linh-hồn chất-phác lương-thiện của bà kia, đã lên thắng trên trời rồi, tôi tin như thế. Bà kia thật là một bà thanh. Nhưng muốn luôn luôn tự chủ được, là một sự rất khó khăn. Cũng có lúc tôi chẳng biết điều gì gì.

Kitty nói:

— Con thật sợ hãi.

Giọng nói của nàng biến thành một tiếng thỏn thọc.

— Bà kia hồi mười năm về trước có nhập vào bọn tu Pháp sang đây với tôi. Bây giờ, cả bọn còn lại có ba người. Tôi còn nhớ là khi ở Marseille ra đi, tất cả bọn chúng tôi bộp nhau ở mũi tàu, cầu nguyện về phía pho tượng Đức-Bà Già-Giữ trẻ vang. Từ khi tôi vào dòng, tôi chỉ mong muốn được bề trên cho phép sang bên Tàu; nhưng đến khi thấy bề tôi bên Pháp biến đi, tôi không thể rời được gò nước mắt. Thật cái gương xấu của chính tôi, một bà Nhât, nên cho các bà phụ thuộc. Khi ấy bà Saint François - Xavier — là bà vừa chết đêm qua — có nắm lấy tay tôi và nhủ tôi rằng chó nên sâu muộn, bởi vì chúng ta đi đến đâu chẳng nữa, cũng sẽ có nước Pháp, và cũng sẽ có Đức Chúa Lơ.

Sự đau đớn và sự cố gắng của bà để dần dần cho khỏi khốc, dần giữ những giọt nước mắt trái với lòng tin - ngưỡng và trí xét đoán của bà, khiến cho nét mặt nghiêm trang kia nhem lại, Kitty ngoảnh mặt đi: nàng hiểu rằng có nói gì cũng không phải lúc.

— Tôi đã viết thư cho phụ-thưa của bà ấy. Cũng như tôi, bà ấy là con một. Bà ấy thuộc về một gia-đình chài lưới miền Bre agne. Cái tang này thật đau đớn cho họ. Ôi, biết bao giờ

mới hết cái bệnh dịch ghê gớm này? Sáng hôm nay, có hai đứa trẻ mồ côi mặc phải, duy chỉ có phép là mới cứu được mạng chúng nó. Người Tàu họ không chịu được bệnh dai dẳng. Bà sơ Saint François Xavier mất đi thật là nguy tai. Công việc thì nhiều, mà chúng tôi cứ căng ngày đi người đi. Sự thật thì trong các nhà dòng khác ở bên Tàu không thiếu gì các bà sơ khác rất sẵn lòng. Tôi dám chắc rằng các bà sơ ấy sẽ rũ bỏ hết mọi sự — tuy là họ chẳng có gì cả — để đến cùng với chúng tôi, nhưng như thế là đi đến chỗ chết gần như chắc chắn; tôi còn có thể không cần đến các bà ấy, thì tôi còn tránh không muốn hy sinh thế nữa.

Kitty nói:
— Taura mẹ, mẹ bảo thế, còn căng phần khời. Lúc này, con có cảm tưởng rằng con đến đây không nhầm lúc. Hôm nay, mẹ có bảo con rằng các bà sơ đây quá sức. Mẹ cho phép con giúp đỡ các bà ấy được không? Con sẵn sàng làm đủ mọi việc để giúp ích, dù đến phải đi quét nhà chẳng nữa.

Bà Nhất mỉm cười. Kitty ngạc nhiên thấy bà đổi tính tình dễ dàng như vậy.

— Tôi cũng không thấy gì đáng cần cho bà giúp đỡ. Bà có các cô gái mồ côi làm tâm tằm.

Bà ngừng nói và âu yếm nhìn Kitty:

— Bà ơi, bà đã theo ông đi đến đây, như thế chưa đủ sao? Phần đông các bà không ai can đảm như thế đâu. Bồn phận thứ nhất của

bà chính là phải chăm chút đến ông, làm cho ông được yên ổn mỗi khi ông làm xong việc, trở về với bà. Bà hãy tin tôi, ông ấy cần phải có hoàn toàn tình yêu của bà, ông ấy cần có bà chăm nom cho.

Kitty thấy mình ngượng ngịu dưới cái nhìn ý-tử và giàu có của đôi mắt kia. Tuy vậy đôi mắt ấy vẫn đầy một vẻ nhã nhặn.

Nàng nói:

— Từ sáng đến chiều, con chẳng phải làm gì cả. Các bà thì công việc nặng nhọc quá sức con ngồi rồi như thế nghĩ mà bỏ thẹn. Con không muốn quay rầy đến lòng từ te của mẹ, con không muốn làm phiền thì giờ của mẹ, nhưng mẹ nhận cho con giúp việc cũng như mẹ làm một việc nhân-dức đó.

— Trông bà không có vẻ khỏe khoắn lắm. Hôm kia, lúc bà có nhã ý đến thăm chúng tôi, tôi có thấy bà xanh xao. Bà Saint Joseph lại cứ tưởng rằng bà đang có mang.

Kitty đỏ mặt, cười:

— Không! không, đâu ạ!

Bà Nhất cười khanh-khách:

— Việc gì mà bà phải xấu hổ, và lại đoán phỏng như thế cũng không có gì là vô lý cả. Bà kết bạn với ông được bao lâu rồi?

— Bao giờ da con cũng xanh, nhưng con rất khỏe mạnh, con dám cam đoan với mẹ rằng con không nề nã công việc nặng nhọc đâu.

Bà Nhất đã hoàn toàn trấn tĩnh. Bà bắt giặc trở lại với nét mặt trẻ trên mọi ngày. Bà chăm chú ngắm nhìn thiếu-phụ. Kitty thấy trong lòng sự ruột quá đối.

— Bà có nơi được tiếng Khách không?

— Không?

— Thật đáng tiếc. Nên có, tôi sẽ giảo cho bà trông coi các trẻ bỏ-côi lớn tuổi. Trong lúc này, chúng tôi khó mà trông nom đến chúng được.

Bà ngập ngừng kết luận:

— Tôi sợ chúng tôi giải phách.

— Hay là con giúp các bà ở nhà đường vắng? Con không sợ bệnh tả đâu. Con sẽ trông nom các trẻ bé, hay các lính mắc bệnh.

Bà Nhất lần đầu ra dáng tự-lự:

— Bà chưa biết thế nào là bệnh tả đâu.

Thật là ghê gớm. Ở nhà đường vắng, công việc giao phó cho lính tráng, do một bà sơ trông coi. Còn về các cô thiếu nữ... Không, không, tôi dám chắc rằng chồng bà sẽ không bằng lòng tôi đâu? Chỗ đó là một cảnh tượng ghê gớm!

— Con sẽ quen đi.

— Cái đó không đáng kể đến. Nhưng công việc ấy là phần sự và là một độc quyền của chúng tôi, chứ bà không có lý gì bắt chúng tôi nhường lại cả.

— Con nghe mẹ nói, con cứ thấy mình vô ch và bất lực. Con thật là doãng như thế ư?

— Chẳng bà có biết ý-dịnh của bà không?

— Có.

Bà Nhất nhìn tròn trọc vào nàng như muốn soi bởi những điều u-ẩn trong lòng nàng, nhưng đứng trước vẻ mặt van-lơn và lo lắng của Kitty bà phải bằng lòng.

— Chắc bà thuộc đạo Tin-lành.

— Vâng.

— Cái đó không hề gì. Ông đốc Watson là giáo-sĩ ở đây hồi trước cũng thế, đối với chúng tôi, ông ta thật là chủ đạo. Chúng tôi rất nhớ ơn ông ta.

Một nụ cười thoáng qua trên mặt Kitty, nhưng nàng im lặng. Sau khi nghĩ ngợi một lát, bà Nhất đứng dậy:

— Bà thật tốt bụng quá. Tôi sẽ kiếm việc cho bà. Thực ra, gì không có bà Saint-François, chúng tôi cũng khó xoay sở. Bao giờ bà định bắt đầu làm?

— Ngay bây giờ.

— Tốt lắm! Tôi rất ưa những chỉ hưỡng như thế.

— Con rất đội ơn mẹ, và xin hứa với mẹ sẽ làm hết sức.

Bà Nhất mở cửa, nhưng ra đến ngưỡng cửa, bà ngập ngừng. Một lần nữa, bà nhìn Kitty trong một hồi lâu. Sau rồi, bà đặt bàn tay lên cana tay nàng:

— Bà cũng biết rằng không phải là ở việc làm, ở thú vui, ở thế gian hay ở trong nhà dòng mà người ta tìm được sự yên ổn đâu... Quấn lại trong lòng người ta.

Thiếu phụ giật mình, nhưng bà Nhất đã nhanh chân lách xa đi.

XXXIV

Chẳng bao lâu, một cảm tích thân mật đã nảy nở giữa Kitty và bà sơ Saint-Joseph.

Mỗi buổi chiều, vào lúc Kitty xem xét công việc thôn thu của các cô gái, thì bà sơ hay lại chơi với nàng. Bà nói rằng bà vẫn ngồi cạnh bà thiếu tai-giờ, nhưng bà vẫn ngồi cạnh nàng để chuyện vãn. Vắng mặt bà Nhất, nên bà càng lộ chân-tướng là một người vui vẻ, hóm hỉnh và lại thích ngồi kể đôi mạch nữa. Dưới bộ áo dòng, đó là một người đàn bà trung hậu và chẳng có ước vọng gì cả.

Bà sơ già cũng nói chuyện về bà Nhất. Ngay từ buổi đầu Kitty đã hiểu rằng cái cá tính của bà Nhất chỉ phớt lờ nhà dòng này.

Các bà khác không những miễn phục lại còn kính trọng và có chút sợ sệt bà Nhất. Tuy bà nhân từ như vậy, mỗi khi Kitty đứng trước mặt bà, nàng cũng thấy mình ngượng ngịu như một cô học trò. Một tình cảm khác lạ, — do là sự cung kính — đã khiến nàng mặt cả vẻ tự nhiên.

Bà sơ có một ý tưởng chất-phác muốn làm cho Kitty phải ngạc nhiên, nên bà mới kể cho nàng nghe gốc tích rừ của bà Nhất. Bà là thành-gia với một nửa số các vua chúa ở Âu-châu, tổ-tiên của bà có những người có tên trong Lịch-sử, vua Alphonse nước Ý-phá-Nho đã đến săn-bắn ở nhà cụ thân-sinh bà, cụ làm chủ nhiều tòa lâu đài rất rạch rập nước Pháp. Bà đã đầy đủ bao nhiêu sự vinh-quang ấy, thật đã hy sinh biết chừng nào!

Kitty mỉm cười nghe, nhưng nàng cũng than phục.

Bà sơ nói tiếp:

— Và lại cứ nhìn bà, cũng rõ là con người thượng lưu.

— Tôi chưa hề thấy ai có bàn tay đẹp hơn tay bà Nhất.

— Và bà Mẹ chúng tôi không có sợ dùng tay vào việc nặng nề, Mẹ chẳng chịu giữ gìn sức khỏe đâu!

Khi các bà sơ mới đến Mê-lan-Phủ, trước hết phải xây dựng nhà dòng. Bà Nhất vẽ kiển và trông coi thuyền thợ. Các bà khác liền lo đi cứu ngay cho thoát khỏi tay các bà mẹ ác nghiệt lũ trẻ con gái khổ nạn bị vứt bỏ. Cái gì cũng thiện-thiện: giởng năm, kính cửa để ngăn luồng gió ban đêm. Bà Saint-Joseph quả quyết rằng không có gì độc hơn thú g ô ấy nữa, Niềm bạn các bà thiếu tiền để trả công thợ và có lúc thiện cả tiền ăn nữa. Các bà sống như đàn què; nhưng đó ảu ảu thì các bác thì cây nên Phan làm công cho nhà bà chẳng bận, cũng đến đó đi cho tiện thôi. Khi ấy bà Nhất triệu tập các bà sơ lại để cầu nguyện Đức Mẹ gửi tiền cho. Thì đến hôm sau, các bà thể nào cũng nhận được một cái bưu-phiếu một nghìn quan, hay là có một người ngoại-quốc, như người Án-lê (mà lại theo đạo Tin lành mới là chủ!), hay người Tàu đến gõ cửa nhà dòng để đi đầu tiên trong lúc các bà còn đương quỹ gói dọc kinh một hôm, cùng kể, các bà hứa sẽ ca hát sáng danh Đức Mẹ nếu Đức Mẹ ra tay cứu giúp nhà dòng, thì đến hôm sau — có ai tin được không? — cái nhà ông Waddington kỷ cực đem biếu một trăm đô-la, vì ông ta tự động nghĩ rằng các bà cần ăn một chút gì-tết để tâm bô!

(còn nữa)



« AVIATOR »
Một hiệu sơn mới của người Nam do các ông Trần Tấn Thọ và Trần Tấn Dân chủ trương. Sơn lâu bay có đủ các màu, tốt đẹp không kém sơn của Âu-Mỹ.

ghé góm này? Sảng
mồ côi mất phải, duy
được mạng chúng nó.
cậu được bệnh dai
tuois Xavier mất đi
việc tại nhiều, ma
y ít người đi. Sự thật
ng khác ở bên Tàu
sơ khác rất sâu lòng.
bà sơ ấy sẽ rũ bỏ hết
ng có gì cả — dễ đến
ng như thế là đi đến
chấn; tôi còn có thể
y, thì tôi còn tránh
m nữa.

thể, còn càng phần
cảm tưởng rằng con
Hom me, mẹ có bảo
lao lực quá sức. Mẹ
c ba ay được không?
i việc để giúp ích, dù
ng nữa.

ttý ngạc nhiên thấy
như vậy.

gi đáng cần cho bà
mồ côi làm tâm tằm,
nhìn Kitty:

ng đi đến đây, như
ông các bà không ai
phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

phận thứ nhất của

bà chính là phải chăm chút đến ông, làm cho
ông được yên ổn mỗi khi ông làm xong việc.
trở về với bà. Bà hãy tin tôi, ông ấy cần phải
có hoàn toàn tinh yên của bà, ông ấy cần có
bà chăm nom cho.

Kitty thấy mình ngưỡng ngụp dưới cái
nhìn ý-tử và giầu-giỏi của đôi mắt kia. Tuy vậy
đôi mắt ấy vẫn đầy một vẻ nhả nhận.

Nàng nói:

— Từ sáng đến chiều, con chẳng phải làm
gì cả. Các bà thì công việc nặng nhọc quá sức
con ngồi rồi như thế nghĩ mà bỏ thẹn. Con
không muốn quây rầy đến lòng từ te của mẹ,
còn không muốn làm phí thì giờ của mẹ,
nhưng mẹ nhận cho con giúp việc cũng như
mẹ làm một việc nhân-dức do.

— Trông bà không có vẻ khỏe khoắn lắm.

Hôm kia, lúc bà có nhà ý đến tham chung tôi,
tôi có thấy bà xanh xao. Bà Saint Joseph lại
cứ tưởng rằng bà dương có mang.

Kitty đỏ mặt, cãi:

— Không! không, đâu ạ!

Bà Nhất cười khanh-khách:

— Việc gì mà bà phải xấu hổ, và lại đoán
phỏng như thế cũng không có gì là vô lý cả.
Bà kết bạn với ông được bao lâu rồi?

— Bao giờ da con cũng xanh, nhưng con rất
khỏe mạnh, con dám cam đoan với mẹ rằng
con không nề na công việc nặng nhọc đâu.

Bà Nhất đã hoàn toàn trấn tĩnh. Bà bắt giặc
trở lại với nét mặt bề trên mọi ngày. Bà chăm
chú ngắm nhia thiếu-phụ. Kitty thấy trông
lòng sốt ruột quá đối.

— Bà có noi được tiếng Khách không?

— Không?

— Thật đáng tiếc. Nếu có, tôi sẽ giao cho
bà trông coi các trẻ bỏ-côi lớn tuổi. Trong lúc
này, chúng tôi khổ ma trông nom đến chúng
được.

Bà ngập ngừng kết luận:

— Tôi sợ chúng tôi đã giải phóng.

— Hay là con giúp các bà ở nhà dưỡng
dương vậy? Con không sợ bệnh tả đâu. Con
sẽ trông nom các trẻ bé, hay các lính mất
bệnh.

Bà Nhất lắc đầu ra dáng tự-lự:

— Bà chưa biết thế nào là bệnh tả đâu.
Thật là ghê gớm. Ở nhà dưỡng dương, công
việc giao phó cho lính tráng, do một bà
sơ trông coi. Còn về các cô thiếu nữ... Không,
không, tôi dám chắc rằng chồng bà sẽ không
bằng lòng tới đâu? Chỗ đó là một cảnh tượng
ghê gớm!

— Con sẽ quen đi.

— Cái đó không đáng kể đến. Nhưng công
việc ấy là phận sự và là một độc quyền của
chúng tôi, chứ bà không có lý gì bắt chước
chúng tôi cả.

— Con nghe mẹ nói, con cứ thấy mình vô
ch và bất lực. Con thật là đoảng như thế ư?

— Chồng bà có biết ý-dịnh của bà không?

— Có.

Bà Nhất nhìn trông-tro vào nàng như
muốn soi bói những điều u-ẩn trong lòng
nàng, nhưng đứng trước vẻ mặt van-lơn và lo
lắng của Kitty bà phải bằng lòng.

— Chắc bà thuộc đạo Tin-lành.

— Vâng.

— Cái đó không hề gì. Ông đốc Watson là
giáo-sĩ ở đây hồi trước cũng thế, đối với
chúng tôi, ông ta thật là chu đáo. Chúng tôi
rất nhớ ơn ông ta.

Một nụ cười thoáng qua trên mặt Kitty,
nhưng nàng im bất. Sau khi nghĩ ngợi một
lát, bà Nhất đứng dậy:

— Bà thật tốt bụng quá. Tôi sẽ kiểm-việc
cho bà. Thực ra, giả không có bà Saint-
François, chúng tôi cũng khó xoay sở. Bao
giờ bà định bắt đầu làm?

— Ngay bây giờ.

— Tôi lắm! Tôi rất ưa những chỉ hướng
như thế.

— Con rất đời ơn mẹ, và xin hứa với mẹ sẽ
làm hết sức.

Bà Nhất mở cửa, nhưng ra đến ngưỡng cửa,
bà ngập ngừng. Một lần nữa, bà nhìn Kitty
trong một hồi lâu. Sau rốt, bà đặt bàn tay trên
cánh tay nàng:

— Bà cũng biết rằng không phải là ở việc
làm, ở thú vui, ở thể gian hay ở trong nhà
đồng mà người ta tìm được sự yên ổn đâu...
Guinea là ở trong lòng người ta.

Thiếu phụ gạt mình, nhưng bà Nhất đã
nhanh chuan xa đi.

XXXIV

Chẳng bao lâu, một cam tinh thân mật đã
nảy nở giữa Kitty và bà phuộc Saint-Joseph.

Mỗi buổi chiều, vào lúc Kitty xem xét công
việc thừa thừa của các gái, thì bà sơ hay lại
chơi với nàng. Bà nói rằng bà mệt nhọc quá,
bà thiếu thì-giờ, nhưng bà vẫn ngồi cạnh
nàng để chuyện vãn. Vắng mặt bà Nhất, nên
bà càng lộ chân-tướng là một người vui vẻ,
hóm hỉnh và lại thích ngồi lê đôi mách nữa.

Dưới bộ áo đồng, đó là một người đàn bà
trang hậu và chẳng có ước vọng gì cả.

Bao giờ bà cũng nói chuyện về bà Nhất.
Ngày từ buổi đầu Kitty đã hiểu rằng cái cá-
tính của bà Nhất cai phối cả nhà dòng này.

Các bà khác không những miễn phục lại còn
kinh-trọng và có chút sợ sệt bà nữa. Tuy bà
nhân từ như vậy, mỗi khi Kitty đứng trước
mặt bà, nàng cũng thấy mình ngượng ngịu
như một cô nọc trô. Một tình cảm khác lạ,
— do sự sự cung kính — đã khiến nàng mặt cả về
tự nhiên.

Bà sơ có một ý tưởng chất-phác muốn làm
cho Kitty phải ngạc nhiên, nên bà mới kể cho
nàng nghe gốc tích rực rỡ của bà Nhất. Bà là
thần-gia với một nửa số các vua chúa ở Âu-
châu, tổ-tiên của bà có những người có tên
trong Lịch-sử, vua Alphonse nước Y-pha-Nho
đã đến săn-bắn ở nhà cụ thân-sinh ra bà, cụ
làm chủ nhiều tòa lâu đài rải rác khắp nước
Pháp. Bà đã đẩy bỏ bao nhiêu sự vinh-quang
ấy, thật đã hy sinh biết chừng nào!

Kitty mỉm cười nghe, nhưng nàng cũng
than phục.

Bà sơ nói tiếp:

— Và lại cứ nhìn bà, cũng rõ là con người
thương lưu.

— Tôi chưa hề thấy ai có bàn tay đẹp hơn
tay bà Nhất.

— Và bà Mẹ chúng tôi không có sợ dúng tay
vào việc nặng nề, Mẹ chẳng chịu giữ gìn sức
khỏe đâu!

Khi các bà phuộc mới đến Mễ-lân-Phủ,
trước hết phải xây dựng nhà dòng. Bà Nhất về
kiến và trông coi thuyền thợ. Các bà khác liền
lo đi cứu ngay cho thoát khỏi tay các bà mục-ác
nghiệt-lũ trẻ con gái khổ nạn bị vứt bỏ. Cái gì
cũng thiếu-thốn: giường nằm, kính cửa để
ngăn luồng gió ban đêm. Bà Saint-Joseph quả
quyết rằng không có gì độc hơn thứ đó ấy nữa.
Nhiều bạn các bà thiếu tiền để trả công thợ
và có lúc thiếu cả tiền ăn nữa. Các bà sống
như dân quê; nhưng đồ ăn ấy thì các bác thợ
cây bên Pháp làm công cho nhà bà chẳng hạn,
cũng đến đó đi cho lợn thôi. Khi ấy bà Nhất
triệu tập các bà sơ lại để cầu nguyện Đức Mẹ

gửi tiền cho. Thì đến hôm sau, các bà thể nào
cũng nhận được một cái bưu-phiến một nghìn
quan, hay là có một người ngoại-quốc, như
người Anh-lê (ma lại theo đạo Tin-lành mới
lạ chứ!), hay người Tàu đến gõ cửa nhà dòng
để điều tiền trong lúc các bà còn dương quỹ
gối độc kinh Một hôm, cồng kè, các bà hứa
sẽ ca hát sáng danh Đức Mẹ nếu Đức Mẹ ra tay
cứu giúp nhà dòng, thì đến hôm sau — có ai
tin được không? — cái nhà ông Waddington
kỳ cục đem đến một trăm đô-la, vì ông ta tự
đương nghĩ rằng các bà cần ăn một chút bí-tết
để tắm hồ!

(còn nữa)

BẠN ở Saigon ra LỘC ở Hanoi có

Đến Vinh, một tỉnh lớn có nhiều
phong cảnh đẹp đáng kể vào
bức phi ở Trung kỳ. bạn đọc
muốn nghỉ lại vài ngày nhưng
không quen biết ai để mượn
lâm hướng dẫn đi xem phong
cảnh ở những vùng xa Vinh,
chúng tôi xin giới thiệu ông
YÊN-SON chủ kiosque THANH-
TAO (bán đủ thứ sách báo ở
vườn hoa) người tinh nguyên
đựng đủ vui các bạn để đến đáp
tâm th nh tình của các bạn (đã
có lòng hiếu cổ đến các sách
của ông). T.B.C.N.

LOẠI sách gia-đình

Ra đời hơn một năm nay đã được
nhiều hết các gia-đình Việt-nam. Các nam
nữ thanh niên ưa đọc, các báo hoan-
nghe, họ giáo dục, nhà học chính
mua để truyền bá trong các học
đường v.v... Từ số 19, 20...

Quan nghệ vinh quy — giết hồ báo thù cha

sẽ hoàn toàn đổi mới do nhà văn
Nguyễn-Vỹ và một số đồng các vị giáo
sư, giáo học trưởng nam. Bìa 3 màu.
Tranh rất đẹp do họa sĩ Cơn-con trình
bày. Ra rất nhanh. Mỗi tuần một số,
ngày thứ bảy. Mỗi số 0p12. Cần mỗi học
huyền một số đồng viên, trả lương tháng
Khẩu hiệu: sách các nơi đều có bán.
Những sách còn rất ít.

TRẠNG HỤT

(một quyển tiểu sử rất quái lạ, thần bí
của Lê Quý Đôn) Nguyễn - nam - Thống
(0p50)

VI NHUNG YÊU MỢ

truyện xã hội rất cảm động hầu hết
các nam nữ thanh niên si cũng nên có
một quyển để giáo huấn) Song Sơn 0p40
SÁU MÀU (trinh - niên) Thanh đình
0p40 BẠCH Y TIỂU NIỆM (trinh - niên)
0p40 ĐẠT MÀ KHUẤT SỬ (trinh - niên)
0p40 NGANG-ON ĐÀO (chợ Ngọc Hoàng 0p40)
VĂN QUANG ĐỀ (trinh - niên) 0p40.

— từ và mandat có:

M. LÊ - NGỌC - THIỆU

81, rue Negret Hanoi — T. 1. 788



TONIFIE ET BLANCHIT LA PEAU

Crème MONA làm cho da đẹp
tươi tốt, trắng mát và mịn màng.
Crème MONA dùng đánh phấn
tốt hơn hết, có đặc điểm chứa
được các nốt sảy, nốt nẻ, làn
nhang, trứng cá, nốt mẩn, v.v..
Giá bán lẻ: 1\$50.

đại-lý bán buôn:
Grands Magasins Réunis
Pharmacie Moderne 25 Francs
Garnier

Tamda et Cie 72, Wiéle, tél. 16-
78, Hanoi.
Số trừ bán lại các hiệu thuốc Tây

CÁC BẠN PHẢI ĐỌC: NGƯỜI XƯA của VIỆT THƯỜNG

để thưởng thức một tài liệu
văn-chương quý giá, một công
trình khảo-cứu có một không
hại.

NGƯỜI XƯA là một cuốn xử - liệu làm cho các bạn phải ham mê NGƯỜI XƯA

sẽ làm sống lại trong lòng các
bạn một thời oanh-liệt của mấy
bực vĩ nhân nước nhà. Sách n
gây bấn, bìa hai màu, có hai
phụ bản rất đẹp của hai họa sĩ
Phi-Hùng và Phạm Viết Song.
Giá 0\$70 một cuốn Sách quý
in có hạn, đặt mua sách trước
và làm đại-lý, xin viết cho:

M. Dương-văn-Mẫn
Giám-độc CIPIC
72, rue Wiéle Hanoi — Tél 16-78

Mùa đông đã tới không gì hợp thời bằng đội mũ IMPERIAL

Cần nhiều đại-lý các tỉnh, xin
viết thư kèm tem về lấy Catalogue
gué illustré tại:

TAMDA et Cie
72, rue Wiéle Hanoi — Tél 16-78
đại lý độc quyền mũ:



ESSENCE Térébenthine Colophane

gội đi khắp nơi rất nhanh chóng
Hết nhà sản xuất:
SONG - MAO
101, Rue de Cantot, Haiphong, Tél. 141

PHẦN BỤI TRẦN

Xét thấy nhà nào để gương soi
mờ mờ, cửa kính, tủ kính lem
nhem luộm nhộm, ấy là cái biểu
hiệu chính thức sắp sửa xảy ra
những cuộc bụi trần như chơi
bụi, bừa bãi, nghèo khổ hàng
hàng trăm hoặc một triệu châu nhân
vậy nên tranh trước và đừng
ngay: BLANC D'ALLEMAGNE:
là thứ thuốc bột để lau chùi và
đánh gương tủ kính, cửa kính,
cốc, đĩa thủy tinh rất trong sáng
sạch sẽ, lộn lộn mà lại rẻ tiền.
Thứ thuốc bột này có thể đánh
được cả mũ lên giấy phơi được
nắng, giá sẽ trắng như tuyết và
nó có hai cái đặc điểm: khi đem
mú để lên đâu không gây ra
tay vì không có bụi phấn phủ
như các thứ phấn khác; khi
muốn đánh lại chỉ phải rửa hết
bột, tắm lấy nước rửa sạch bụi
đi, mang phơi lại sẽ trắng như
mới. Thật là nhất cử tam đắc
Còn bán tại các đại lý BƯỞU
CHƠI HOA KÝ và PHÒNG TỊCH
CƠC. CHIM mỗi phong nặng 100
grammes giá 0\$97. Cần đại lý
các tỉnh, hỏi An Hà 12 Rue de
Guéville — Hanoi.

Một thiên tiên-thuyết rất diễm
lệ của Thi-sĩ Tản-đà

GIÁC MỘNG CON (I và II)

Tả hai giấc chiêm bao chơi
khấp thế giới, lên đến cả thiên-
đình Rất nhiều công phu khảo
cứu rất nhiều điển cổ văn
chương. Lời văn lời đẹp dễ du-
ơng như cung đàn dịp phách
Thật là một bộ tiểu thuyết tiên
phong mà đến nay cũng vẫn
chưa có bộ nào hay như thế.
Dày ngót 200 trang — giá 0\$75

Hỏi ở
HƯƠNG - SƠN
97, phố hàng Bông Hanoi
Xa thêm cước phí



HO ĐOM
HO GIÒ
HO KHAM
HO GÁ

Người lớn, trẻ con ho:
cổ đờm nhiều chỉ ngâm
một lúc thấy long đờm
giế chịu hoặc khỏi ngay
Bao to uống 4 bận: 0\$30
Bao bé uống 2 bận: 0\$15

Hỏi ở các nhà ĐẠI LÝ
PHÒNG TỊCH CON CHIM
Khắp Trung, Nam, Bắc-Kỳ

Hội chợ Hanoi

Nhân dịp hội-chợ Hanoi sắp
khai mạc nhà QUẬN CHUỖA 21
Amiral Courbet Saigon chế
nhiều kiểu nữ trang thiết lạ,
khéo nhàn hột toàn mới, nhận
đa đến nước, nhẫn ngọc thủ
thiết xanh trong để hiển quý bà
Trung, Nam, Bắc
8 diplômes: médaille d'or.
Hors concours

Ed Heblomadaire de Trung-Bac Tân-Van N'
Imprimé chez Trung-Bac Tân-van
36, Bd. Henri d'Orléans — Hanoi
Certifié exact l'insertion
Tirage 1/1000 exemplaires
L'administrateur gérant: Ng. d. VUONG

TÌNH LUY DO NỮ SĨ HÂN ĐỀ PHẠM - LÊ OANH TRÌNH BÀY

một tác phẩm công phu, một áng văn mới mẻ, sách in mỹ-thuật đã tả ra như
vẽ bức tranh của xã-hội. Cuốn xã-hội ái-tình tiểu thuyết dày 144 trang.
Giá đặc biệt 0\$50

Thân bí thực hành

đem cho các bạn thực hành các khoa như: xem tiên-định, xem tướng mặt,
chiêm-tinh, chiết-tự, tự rạng, chỉ chương, bói bài, hỏi café v. v. Linh Sơn soạn
Giá 0\$50. (ở xa thêm cước phí) Mua buôn, lẻ, thư, mandai để cho nhà xuất bản:
Nhật Nam thư quán 19 hàng điều Hanoi

Anh Kém vui?
Có lẽ là tại trong
mình không giỏi

Có
Cầu Long
hoàn Kìa
Anh hãy dùng đi.

1 VIÊN CẦU LONG HOÀN ĐANG TỌ THANG THUỐC BỎ

TỔNG PHÁT HÀNH TOÀN KỲ BẮC KỲ, AL-LAO VÀ MIỀN BẮC TRUNG-KỲ
Etablissements Vạn - Hóa — số 8, phố Hàng Ngang — Hanoi
Có bán thuốc Vạn-Bảo đánh-liệt chữa bệnh liệt dương. Thử cho bạn ông, đàn bà khác nhau